

BẢN ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG, DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ

Nội dung các điều kiện và điều khoản của Bản Điều khoản và Điều kiện về sử dụng Thẻ tín dụng, Dịch vụ ngân hàng điện tử dưới đây ("*Bản Điều Khoản & Điều kiện*") cùng với Giấy Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng Dịch vụ ngân hàng điện tử mà Khách hàng đã ký tạo thành một bản Hợp đồng mở và sử dụng Thẻ tín dụng, Dịch vụ ngân hàng điện tử hoàn chỉnh ("*Hợp đồng*") giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Khách hàng.

Bằng việc ký vào Giấy Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng Dịch vụ ngân hàng điện tử, VPBank và Khách hàng cam kết tuân thủ các điều khoản và điều kiện sau:

PHẦN I: ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ MỞ VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

- "VPBank/NH/Ngân hàng"**: Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. VPBank được hiểu bao gồm Chi nhánh, Phòng Giao dịch của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
- "Dịch vụ"**: Là Dịch vụ Thẻ tín dụng của VPBank.
- "Khách hàng/KH"**: Là Khách hàng cá nhân, với thông tin được nêu cụ thể tại Giấy Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng Dịch vụ ngân hàng điện tử.
- "Giấy Đề nghị"**: Là Giấy Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng Dịch vụ ngân hàng điện tử mà KH đã ký xác nhận.
- "ĐVCNT"**: Là tổ chức, cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa và dịch vụ, cung cấp dịch vụ nạp, rút tiền mặt bằng Thẻ.
- "ATM"**: Là thiết bị mà Chủ thẻ có thể sử dụng để gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, tra cứu thông tin giao dịch Thẻ hoặc sử dụng các dịch vụ khác.
- "POS"**: Là thiết bị thanh toán thẻ được lắp đặt tại các ĐVCNT.
- "CVV/CVC"**: Là mã số bảo mật được in trên Thẻ.
- "VNBC"**: Là Công ty Cổ phần Thẻ thông minh Vina.
- "MOTO"**: Là phương thức thanh toán thẻ do Tổ chức thẻ quốc tế quy định theo đó Chủ thẻ sẽ thực hiện thanh toán thẻ thông qua việc gọi điện thoại hoặc gửi email tới ĐVCNT.
- "Priority Pass"**: Là thẻ thành viên do Tổ chức Priority Pass phát hành/Dịch vụ phòng chờ cao cấp tại Sân bay.

12. **“FATCA”** (Foreign Account Tax Compliance Act) là đạo luật về Tuân thủ thuế do Chính phủ Hoa Kỳ thông qua vào ngày 18/3/2010, yêu cầu các tổ chức tài chính nước ngoài báo cáo thông tin về chủ tài khoản Hoa Kỳ ở nước ngoài hoặc khấu trừ thuế với các khoản thu nhập hoặc tiền thu được từ việc bán cổ phần hoặc công cụ nợ có nguồn gốc từ Hoa Kỳ. Vào ngày 01/4/2016, Thỏa thuận liên Chính phủ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ về việc tuân thủ FATCA (Thỏa thuận IGA) đã được ký kết và chính thức có hiệu lực kể từ 07/7/2016. Trên cơ sở thỏa thuận này, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) là một tổ chức tài chính tuân thủ FATCA, phải thu thập các thông tin người nộp thuế nhất định của các Khách hàng mở hoặc duy trì tài khoản tài chính tại VPBank (cho dù Khách hàng có phải là người nộp thuế Hoa Kỳ hay không) để báo cáo Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) thông qua cổng thông tin của Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Thông tin thu thập được sẽ chỉ được sử dụng để đáp ứng yêu cầu tuân thủ FATCA và sẽ không được sử dụng cho mục đích nào khác.
13. **“Hoa Kỳ”** là Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, bao gồm các bang, nhưng không bao gồm các vùng lãnh thổ phụ thuộc – US Territory, của Hoa Kỳ (Guam, Puerto Rico, U.S. Virgin Islands, Northern Mariana Islands và American Samoa). Bang của Hoa Kỳ bao gồm quận District of Columbia.
14. **"Các thông tin khác"** có nghĩa là bất kỳ tài liệu và/hoặc thông tin nào khác với Thông tin thuế cá nhân hoặc thông tin tài chính mà VPBank nắm giữ hoặc VPBank có thể yêu cầu một cách hợp lý thông tin Thuế từ Khách hàng nhằm tuân thủ FATCA và đảm bảo quyền lợi của Khách hàng.
15. **"Thông tin thuế"** có nghĩa là bất kỳ tài liệu hoặc thông tin nào liên quan đến Khách hàng, thông tin nhận dạng Khách hàng hoặc tình trạng thuế của Khách hàng bao gồm nhưng không giới hạn thông tin (các) tên của Khách hàng, (các) địa chỉ cư trú, tuổi, ngày sinh, nơi sinh, quốc tịch, nơi cư trú thuế, nơi cư trú cho các mục đích thuế, mã số thuế (nếu có), tình trạng cá nhân và tình trạng hôn nhân. Cho các mục đích của FATCA, khái niệm này cũng bao gồm biểu mẫu W9 và W8-BEN (nếu áp dụng), do Sở Thuế Vụ của Hoa Kỳ ban hành và được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế từng thời kỳ, hoặc một hình thức tự chứng nhận theo quy định của Pháp luật
16. **"Thông tin tài chính"** có nghĩa là bất kỳ các tài liệu hoặc thông tin tài chính nào có liên quan đến tài khoản bao gồm nhưng không giới hạn ở những tên (các) tài khoản, các con số và (các) tài liệu tham khảo, các giá trị, lợi nhuận, tổn thất, các khoản tín dụng, các giao dịch (rút tiền, chuyển tiền,...), số dư và theo các hướng dẫn/quy định liên quan trong từng thời kỳ.
17. **“Pháp luật”**: Là pháp luật trong và ngoài nước, hướng dẫn của cơ quan quản lý, các hiệp định liên chính phủ hoặc các thỏa thuận hợp tác liên chính phủ.
18. **"Cơ quan thuế"**: có nghĩa là bất kỳ cơ quan thuế vụ, cơ quan tài chính, tiền tệ trong nước hoặc nước ngoài nào.
19. **"Trách nhiệm tài chính và báo cáo thuế"**: là bất kỳ nghĩa vụ/trách nhiệm nào mà VPBank phải thực hiện hoặc có thể trở thành đối tượng điều chỉnh trong tương lai:
 - Cung cấp bất kỳ tài liệu hoặc thông tin có liên quan cho cơ quan thuế;
 - Thực hiện bất kỳ hành động nào khác mà Cơ quan thuế có quyền yêu cầu;
 - Trên cơ sở phù hợp với các quy định Pháp luật mà VPBank là đối tượng điều chỉnh hoặc được tiếp nhận bởi VPBank thông qua một hợp đồng tự nguyện hoặc bởi vì lý do tài chính, thương mại, kinh doanh hoặc các lợi ích của VPBank hoặc liên quan đến thẩm quyền của Cơ quan thuế có liên quan hoặc bao gồm nhưng không giới hạn là FATCA.
20. Các thuật ngữ viết hoa khác không được giải thích trong Bản Điều khoản & Điều kiện này sẽ được hiểu và giải thích theo các nội dung tương ứng trong Giấy Đề nghị, Dịch vụ mà Khách hàng tham gia trên cơ sở đảm bảo phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ thẻ

1. Quyền của Chủ thẻ

- a) Dùng Thẻ để rút tiền mặt (trừ trường hợp Thẻ phụ phát hành cho chủ thẻ phụ dưới 15 tuổi), thanh toán mua hàng hóa và dịch vụ tại các ĐVCNT, trên Internet và/hoặc các dịch vụ khác do VPBank cung cấp (nếu có) trong phạm vi Hạn mức tín dụng và Thời hạn Hạn mức tín dụng được cấp phục vụ cho mục đích tiêu dùng của Chủ thẻ. Phạm vi sử dụng Thẻ chi tiết được quy định tại Điều 4 của Bản Điều khoản & Điều kiện này. Chủ thẻ có thể giao dịch trong Hạn mức tín dụng đến ngày cuối cùng của Thời hạn Hạn mức tín dụng được cấp.
- b) Chủ thẻ chính Thẻ Tín dụng Vietnam Airlines – VPBank Platinum MasterCard được cộng vào tài khoản của Chủ thẻ chính tại Chương trình Bông Sen Vàng (“Chương trình GLP”) cho các giao dịch nhằm thanh toán hàng hóa, dịch vụ tại các ĐVCNT bằng Thẻ chính và Thẻ phụ (nếu có) và được hưởng các ưu đãi của Chương trình GLP theo quy định của Vietnam Airlines trong từng thời kỳ. Chủ thẻ đồng ý rằng, việc cộng điểm và/hoặc áp dụng các chính sách ưu đãi đối với Chủ thẻ theo quy định tại Điều này sẽ được thực hiện theo chính sách của Vietnam Airlines từng thời kỳ. Vietnam Airlines có quyền quyết định cuối cùng đối với việc lựa chọn các giao dịch được cộng điểm và/hoặc áp dụng chính sách ưu đãi.
- c) Được quyền yêu cầu tra soát, khiếu nại các giao dịch Thẻ theo quy định của Bản Điều khoản & Điều kiện này và các quy định của pháp luật.
- d) Được nhận lại số tiền trên Thẻ chưa sử dụng hết theo quy định tại Điều 11 của Bản Điều khoản & Điều kiện này.
- e) Đề nghị NH phát hành lại Thẻ, tạm khóa/chấm dứt sử dụng Thẻ, gia hạn Thẻ, thay đổi Hạn mức tín dụng Thẻ, thay đổi hạn mức chi tiêu ngày, hủy bỏ tính năng thanh toán trực tuyến theo quy định của NH.
- f) Yêu cầu NH đóng/mở khóa/tạm khóa sử dụng Thẻ phù hợp với quy định của NH.
- g) Yêu cầu NH tự động ghi nợ tài khoản thanh toán của Chủ thẻ mở tại NH theo đăng ký của Chủ thẻ để thanh toán số dư nợ sao kê và các khoản phí theo quy định của NH.
- h) Hàng tháng, Chủ thẻ có quyền nhận sao kê tài khoản Thẻ theo quy định của NH.
- i) Được hưởng các chương trình ưu đãi dành cho Chủ thẻ của NH và/hoặc các đối tác của NH nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định của NH và/hoặc đối tác của NH từng thời kỳ.
- j) Được yêu cầu NH cung cấp thông tin về lịch sử giao dịch Thẻ và hạn mức khả dụng của Thẻ và các thông tin khác liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định tại Điều 11 Bản Điều khoản & Điều kiện này.
- k) Sử dụng Thẻ trong hạn mức bao gồm hạn mức tín dụng, hạn mức thanh toán, hạn mức chuyển khoản, hạn mức rút tiền mặt, các hạn mức khác trong việc sử dụng Thẻ theo quy định tại Điều 4 Bản Điều khoản & Điều kiện này.
- l) Các quyền khác theo quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này, quy định của NH và quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Chủ thẻ

- a) Cung cấp đầy đủ và chính xác, đồng thời cập nhật và thông báo cho NH những thay đổi về thông tin đã đăng ký khi yêu cầu sử dụng Thẻ hoặc trong quá trình sử dụng Thẻ. Trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất thì Chủ thẻ phải hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ do lỗi của mình hoặc do không cung cấp đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay đổi thông tin; cam kết chịu mọi rủi ro bao gồm cả thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không thống nhất.
- b) Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin Thẻ trong suốt quá trình sử dụng Thẻ phù hợp với quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này và quy định của pháp luật.
- c) Trực tiếp đến NH nhận Thẻ/PIN hoặc đề nghị NH gửi Thẻ/PIN bằng đường bưu điện/chuyển phát nhanh. Trường hợp đăng ký nhận Thẻ/PIN qua đường bưu điện/chuyển phát nhanh, Chủ thẻ đồng ý và xác nhận rằng NH được coi là đã hoàn thành việc giao nhận Thẻ/PIN khi Thẻ/PIN đã được giao tới địa chỉ mà Chủ thẻ đã đăng ký với NH. Chủ thẻ cam kết chịu mọi rủi ro phát sinh do việc Thẻ/PIN bị thất lạc, bị lợi dụng và/hoặc các rủi ro do việc Chủ thẻ không trực tiếp ký nhận hoặc người khác giả mạo Chủ thẻ ký nhận Thẻ/PIN theo phương thức này.
- d) Sử dụng Thẻ trong Hạn mức tín dụng và Thời hạn Hạn mức tín dụng được NH cấp. Trường hợp Chủ Thẻ sử dụng vượt quá hạn mức hoặc NH chứng minh được giao dịch vượt quá hạn mức đó phát sinh từ Thẻ của Chủ thẻ, Chủ thẻ phải có trách nhiệm trả phí và thanh toán theo quy định của NH khi sử dụng Thẻ quá hạn mức được cấp.
- e) Chịu trách nhiệm thanh toán đối với tất cả các giao dịch Thẻ phát sinh (bao gồm cả giao dịch có hoặc không có chữ ký, mã PIN hoặc có chữ ký khác với chữ ký của Chủ thẻ tại mặt sau Thẻ) phù hợp với quy định về Phạm vi sử dụng và nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ quy định tại Điều 4 của Bản Điều khoản & Điều kiện này.
- f) Không được phép sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Chịu trách nhiệm trước NH và pháp luật về các hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố, gian lận, giả mạo Thẻ của Chủ thẻ, các hành vi vi phạm pháp luật khác của Chủ thẻ và các giao dịch Thẻ liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, gian lận, giả mạo và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- g) Nhận thức đầy đủ và cam kết chịu rủi ro trong trường hợp các giao dịch thanh toán của Chủ thẻ bị các tổ chức nước ngoài hoặc bất kỳ quốc gia nào tịch thu, niêm phong hoặc tạm dừng thực hiện giao dịch (do liên quan đến các yếu tố cấm vận, tội phạm, khủng bố, tài trợ khủng bố, rửa tiền, đối tượng bị áp dụng lệnh tòa án, cơ quan tại nước ngoài hoặc các lý do khác).
- h) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho NH số dư nợ sao kê theo Sao kê NH lập và gửi cho Chủ thẻ. Trường hợp Chủ thẻ không nhận được Sao kê do NH gửi, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho NH các khoản phải trả trong kỳ.
- i) Hàng tháng, trong khoảng thời gian từ ngày sao kê đến ngày đến hạn thanh toán, NH sẽ tự động trích nợ tài khoản thanh toán được Chủ thẻ chỉ định để thanh toán số dư trên sao kê dựa trên tỷ lệ thanh toán mà Chủ thẻ có đăng ký với NH. Chủ thẻ phải bảo đảm tài khoản này luôn đủ số dư cần thiết để NH ghi nợ trong khoảng thời gian nói trên. Nếu không, Chủ thẻ có trách nhiệm liên hệ với NH để thanh toán phần còn lại và phải chịu các phí, lãi suất phát sinh nếu có.
- j) Thông báo kịp thời với NH khi phát hiện sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản Thẻ của mình hoặc tài khoản Thẻ của mình bị lợi dụng.
- k) Chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp với ĐVCNT/Ngân hàng thanh toán (NHQT)/Tổ chức Thẻ về các vấn đề liên quan đến giao dịch Thẻ mà không trì hoãn việc thanh toán Sao kê vào ngày đến hạn thanh toán.

- l) Hoàn trả ngay lập tức và vô điều kiện cho NH đối với các khoản mà Chủ thẻ rút thừa, rút/thanh toán quá Hạn mức tín dụng, giao dịch ghi Có nhằm vào Tài khoản của Chủ thẻ và các giao dịch nhằm lẫn khác mà Chủ thẻ không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp. Đồng ý để NH tự động ghi Nợ các khoản tiền này trên tài khoản (tài khoản thanh toán, tài khoản Thẻ, tài khoản tiền gửi tiết kiệm, tài khoản tiền gửi có kỳ hạn và các tài khoản khác) của Chủ thẻ tại VPBank.
- m) Ký chữ ký mẫu bằng bút bi vào ô chữ ký ở mặt sau Thẻ ngay sau khi nhận Thẻ. Khi thực hiện giao dịch tại ĐVCNT, Chủ thẻ phải ký hóa đơn/chứng từ thanh toán giống chữ ký mẫu này trừ những giao dịch không yêu cầu chữ ký của Chủ thẻ.
- n) Không được sử dụng Thẻ đã thông báo mất, thất lạc, Chủ thẻ phải gửi trả lại cho NH Thẻ vật lý bị mất, thất lạc khi tìm lại được.
- o) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho NH các khoản phí phát sinh từ việc sử dụng Thẻ.
- p) Trường hợp rút tiền mặt, Chủ thẻ cam kết sử dụng vốn vay thông qua việc phát hành Thẻ để thanh toán cho bên thụ hưởng là cá nhân không có tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán hoặc để thanh toán trong các trường hợp khác mà pháp luật cho phép.
- q) Chủ thẻ có trách nhiệm sử dụng vốn vay thông qua việc phát hành Thẻ đúng mục đích theo Bản Điều khoản & Điều kiện này và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật và NH về mục đích sử dụng vốn vay của mình.
- r) Trường hợp chủ thẻ mua các sản phẩm bảo hiểm do NH bán với tư cách là đại lý bảo hiểm, Chủ thẻ đồng ý để VPBank trích nợ tài khoản thẻ tín dụng để thanh toán các khoản phí bảo hiểm mà Chủ thẻ phải thanh toán cho Công ty bảo hiểm, khoản tiền này sẽ được tính vào dư nợ của kỳ sao kê tương ứng.
- s) Trường hợp Chủ thẻ sử dụng Thẻ do NH phát hành để thanh toán cho dịch vụ Priority Pass, Chủ thẻ đồng ý để VPBank trích nợ tài khoản Thẻ tín dụng để thanh toán các khoản phí sử dụng dịch vụ Priority Pass theo yêu cầu của Priority Pass, khoản tiền này sẽ được tính vào dư nợ của kỳ sao kê tương ứng.
- t) Tuân thủ các điều khoản và điều kiện tại Bản Điều khoản & Điều kiện này và các quy định của NH, các tổ chức/hiệp hội Thẻ và của pháp luật liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ.
- u) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này, của NH và của pháp luật, của Tổ chức Thẻ trong nước/quốc tế mà NH là thành viên tại từng thời điểm.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng

1. Quyền của Ngân hàng

- a) Được miễn trách trong trường hợp: hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin bị lỗi hoặc vì bất cứ lý do ngoài khả năng kiểm soát của NH gây nên khiến cho Thẻ hoặc mã PIN của KH không thực hiện được giao dịch, bị tổn thất hoặc bất kỳ sự lợi dụng nào; hoặc các trường hợp NH không gửi hoặc đã gửi nhưng KH không nhận được các tin nhắn, thông báo liên quan tới biến động số dư tài khoản Thẻ hoặc thông báo về các nội dung khác liên quan đến tài khoản Thẻ của KH do lỗi hệ thống, lỗi đường truyền, các lỗi kỹ thuật, sự cố của nhà cung cấp dịch vụ/của NH hoặc vì bất kỳ lý do khách quan nào khác; các trường hợp khác do lỗi của KH gây ra.
- b) Được miễn trách đối với: (i) mọi thất lạc, mất cắp, sử dụng đúng hoặc sai mục đích của Thẻ hoặc việc tiết lộ mã PIN, thông tin Thẻ của Chủ thẻ (ii) Mọi gian lận và hoặc giả mạo gây ra cho NH hoặc bất kỳ Đơn vị chấp nhận Thẻ nào (iii) Bất kỳ phương hại nào tới uy tín, hình ảnh và danh tiếng của Chủ thẻ có liên quan đến việc NH thu hồi hoặc yêu cầu Chủ thẻ trả lại hoặc tạm ngừng/ngừng sử dụng Thẻ.

- c) Không chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng Thẻ. Được quyền ghi nợ vào tài khoản Thẻ giá trị hàng hóa, dịch vụ cho dù hàng hóa, dịch vụ có được giao hoặc được thực hiện hay không.
- d) Xử lý tra soát, khiếu nại từ Chủ thẻ theo phương thức, chứng từ, thời gian gửi yêu cầu tra soát theo quy định của NH và của tổ chức Thẻ trong nước/quốc tế mà VPBank là thành viên tại từng thời điểm.
- e) Được miễn trách trong trường hợp khiếu nại, yêu cầu tra soát của KH không được Ngân hàng thanh toán/các tổ chức Thẻ trong nước/quốc tế giải quyết theo quy định của các tổ chức này.
- f) Thay đổi các hạn mức sử dụng Thẻ phù hợp với chính sách của NH trong từng thời kỳ.
- g) Yêu cầu Chủ thẻ thanh toán đầy đủ các khoản chi tiêu bằng Thẻ và các khoản lãi, phí liên quan trong kỳ chậm nhất vào ngày đến hạn thanh toán.
- h) Thực hiện các biện pháp nhắc nợ từ xa, bao gồm nhưng không giới hạn bởi hình thức gửi văn bản thông báo thu hồi nợ, gửi tin nhắn qua điện thoại, gọi điện trực tiếp và thực hiện các biện pháp thu hồi nợ khi Chủ thẻ không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Bản Điều khoản & Điều kiện này.
- i) Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán đúng hạn cho NH theo quy định, NH được quyền thu nợ từ tài sản bảo đảm hay bất cứ tài sản nào khác của Chủ thẻ bao gồm số dư tiền gửi trên bất kỳ tài khoản nào của Chủ thẻ tại NH (tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn) mà không cần có chữ ký/xác nhận của Chủ thẻ. Nếu NH thu nợ từ tài khoản thanh toán và/hoặc Tài khoản tiết kiệm và/hoặc Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn của Chủ thẻ để thanh toán các khoản nợ phát sinh, các khoản tiền gửi này sẽ được coi là rút trước hạn và tiền lãi sẽ được tính theo quy định về rút trước hạn của NH tại thời điểm trích. Trong trường hợp tài khoản thanh toán, tài khoản tiết kiệm, tài khoản tiền gửi có kỳ hạn với đồng tiền là đồng ngoại tệ, NH sẽ thực hiện việc chuyển đổi tỷ giá do NH công bố tại thời điểm chuyển đổi.
- j) NH có thể thu thập và xác minh bất cứ thông tin nào liên quan đến Chủ thẻ từ bất cứ đơn vị nào mà NH cảm thấy phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ tổ chức tín dụng nào hoặc bất kỳ tổ chức hay công ty nào khác được thành lập với mục đích đánh giá thứ hạng tín dụng cho các cá nhân, từ các nhân viên của Chủ thẻ hoặc những nhân viên khác có liên quan,...).
- k) Cung cấp cho các bên có thẩm quyền thông tin về Chủ thẻ, tài khoản thẻ phục vụ cho việc tra soát, khiếu nại các giao dịch Thẻ theo quy định của pháp luật và/hoặc cho các mục đích khác theo quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này.
- l) Chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ bằng việc huỷ, thu hồi Thẻ hoặc đóng/khóa Thẻ trên hệ thống nếu Chủ thẻ vi phạm các điều kiện và điều khoản về mở và sử dụng Thẻ tại Bản Điều khoản & Điều kiện này, sử dụng Thẻ giả mạo và/ hoặc Thẻ bị nghi ngờ là giả mạo.
- m) Được sử dụng các thông tin cá nhân, thông tin về các khoản tín dụng, thông tin về tài khoản, giao dịch của Chủ thẻ tại NH bao gồm cả các thông tin từ các văn bản, các tài liệu do Chủ thẻ cung cấp; các hợp đồng, văn bản ký giữa Chủ thẻ và VPBank để cung cấp cho các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ thông tin tín dụng và/hoặc đánh giá tín nhiệm hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật hoặc cung cấp cho các đối tác liên quan trong việc hợp tác với VPBank để phát triển, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của VPBank cho Chủ thẻ.

- n) Được chủ động trích tài khoản (tài khoản thanh toán, tài khoản Thẻ, tài khoản tiền gửi tiết kiệm, tài khoản tiền gửi có kỳ hạn và các tài khoản khác) của Chủ thẻ tại VPBank trong các trường hợp sau: (i) Thanh toán các khoản nợ đến hạn, quá hạn, các khoản lãi, các khoản phí, chi phí hợp lệ khác phát sinh trong quá trình sử dụng Thẻ của Chủ thẻ (ii) Bù trừ các nghĩa vụ của Chủ thẻ tại Ngân hàng và xử lý các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa Chủ thẻ và Ngân hàng.
- o) Thông báo về các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi của Ngân hàng, cảnh báo các rủi ro khi thực hiện Dịch vụ và các thông báo khác phục vụ cho việc sử dụng Dịch vụ tới Chủ thẻ theo các cách thức mà Ngân hàng cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi tin nhắn, email, thông báo trên website,...)
- p) NH có các quyền khác theo quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này và theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Ngân hàng

- a) Tôn trọng quyền và lợi ích của Chủ thẻ theo Bản Điều khoản & Điều kiện này.
- b) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các lệnh thanh toán sau khi đã kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp, hợp lệ của lệnh thanh toán.
- c) Bảo mật các thông tin về Thẻ của Chủ thẻ theo Bản Điều khoản & Điều kiện này.
- d) Bồi thường các thiệt hại thực tế phát sinh do việc NH vi phạm các quy định về cung cấp Dịch vụ theo Bản Điều khoản & Điều kiện này và theo quy định của pháp luật.
- e) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi sử dụng Thẻ và Hạn mức sử dụng Thẻ

1. Phạm vi sử dụng Thẻ và nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ:

- a) Chủ thẻ được sử dụng Thẻ để rút tiền mặt (trừ trường hợp Thẻ phụ phát hành cho chủ thẻ phụ dưới 15 tuổi) tại các ATM/POS của VPBank và các ATM/POS trong liên minh Smartlink, Banknet, VNBC và các ATM/POS có biểu tượng của Tổ chức thẻ quốc tế (đối với Thẻ quốc tế); thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ tại các ĐVCNT, qua internet, qua email, điện thoại và sử dụng các dịch vụ khác do VPBank và các Ngân hàng khác có kết nối trực tiếp hoặc gián tiếp với VPBank thông qua một hoặc một số các tổ chức trung gian.

Chủ thẻ đồng ý rằng, khi tham gia các giao dịch thanh toán bằng Thẻ, tùy thuộc vào từng giao dịch thẻ và yêu cầu/quy định của VPBank và/hoặc của Tổ chức thẻ quốc tế và/hoặc của ĐVCNT phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của các Tổ chức thẻ quốc tế, giao dịch thẻ có thể được xác thực bằng một, một số trong các phương thức bao gồm:

- Thẻ và chủ thẻ phải hiện diện tại ĐVCNT; và/ hoặc
- Chữ ký của chủ thẻ trên hóa đơn giao dịch thẻ; hoặc
- Nhập mã Pin khi giao dịch; hoặc
- Các thông tin thẻ (Tên thẻ/Số thẻ/mã CVV/CVC...) được cung cấp qua email, điện thoại, internet...; hoặc
- Xuất trình Thẻ Priority Pass; hoặc
- Bất kỳ phương thức xác thực nào khác mà Chủ thẻ đăng ký với VPBank; hoặc
- Bất kỳ phương thức xác thực nào khác mà VPBank, Tổ chức thẻ quốc tế và ĐVCNT quy định.

- b) Chủ thẻ hiểu và nhận thức đầy đủ rằng, khi Chủ thẻ thực hiện các giao dịch thanh toán thẻ mà Thẻ và/hoặc chủ thẻ không hiện diện trực tiếp tại ĐVCNT (VD Giao dịch MOTO; giao dịch thanh toán trên internet....) và khi Chủ thẻ không bảo mật các thông tin về Thẻ, Thẻ của Chủ thẻ có thể bị lợi dụng cho các giao dịch thanh toán mà không cần Thẻ và/hoặc Chủ thẻ không hiện diện trực tiếp tại ĐVCNT. Bằng việc ký vào Giấy Đề nghị, Chủ thẻ xác nhận và chấp nhận hoàn toàn đối với các rủi ro này.
- c) Chủ thẻ cam kết chịu trách nhiệm thanh toán cho VPBank đối với tất cả các giao dịch phát sinh và được xác thực bằng bất kỳ phương thức nào nêu tại điểm (a) trên. Chủ thẻ đồng ý rằng, Sao kê tài khoản sẽ là bằng chứng xác nhận các giao dịch, phí, lãi (nếu có) và các khoản ghi nợ, ghi có trong Sao kê là đúng và có hiệu lực và Chủ thẻ sẽ thực hiện thanh toán tất cả các giao dịch, phí, lãi thẻ hiện trên Sao kê đúng thời hạn quy định trong Sao kê, trừ trường hợp do lỗi hạch toán nhầm của NH.

2. Hạn mức sử dụng Thẻ và thay đổi Hạn mức sử dụng Thẻ:

- a) Chủ thẻ sử dụng Thẻ trong phạm vi các Hạn mức sử dụng Thẻ. Hạn mức sử dụng Thẻ bao gồm Hạn mức tín dụng, hạn mức thanh toán, hạn mức chuyển khoản, hạn mức rút tiền mặt và các hạn mức khác theo quy định của NH.
- b) NH chấp thuận cho Chủ thẻ sử dụng số vốn vay trong phạm vi Hạn mức tín dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch Thẻ được phép như quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này.
- c) Bằng việc kích hoạt Thẻ, Chủ thẻ (được hiểu bao gồm cả Chủ thẻ chính và Chủ thẻ phụ) được coi là đã nhận được thông báo đầy đủ của NH về Hạn mức tín dụng Thẻ và Thời hạn của Hạn mức tín dụng Thẻ và chấp thuận Hạn mức tín dụng và Thời hạn của Hạn mức tín dụng được NH cấp. Hạn mức tín dụng Thẻ của KH cũng được thể hiện trên Sao kê của NH gửi cho KH hàng tháng theo quy định của NH.
- d) Khi hết Thời hạn Hạn mức tín dụng, NH sẽ thực hiện đánh giá lại Hạn mức tín dụng Thẻ theo quy định của NH. KH sẽ được cấp lại Hạn mức tín dụng Thẻ bằng với hạn mức đã cấp nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định của NH. NH có quyền yêu cầu KH cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu để xem xét, thẩm định lại Hạn mức tín dụng Thẻ nếu thấy cần thiết. Bằng việc ký kết Hợp đồng này, KH đồng ý đề nghị NH thực hiện việc đánh giá lại Hạn mức tín dụng Thẻ của KH và xem xét cấp Hạn mức tín dụng mới cho KH.
- e) Trong Thời hạn Hạn mức tín dụng, KH có thể gửi đề nghị thay đổi Hạn mức tín dụng Thẻ, Hạn mức chi tiêu ngày của Thẻ....tới NH và tuân thủ các quy định của NH khi xét thay đổi Hạn mức tín dụng mới cho KH. KH được coi là đồng ý với Hạn mức tín dụng được thay đổi nếu tiếp tục sử dụng Thẻ mà không có bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện gì với NH. Trường hợp NH nhận được đề nghị của thay đổi Hạn mức tín dụng thẻ, Hạn mức chi tiêu ngày qua tổng đài điện thoại hoặc dịch vụ VPBank Online của NH, sau khi NH thực hiện xác minh Chủ thẻ theo quy định của NH và đã thực hiện thay đổi các Hạn mức liên quan theo yêu cầu nhận được, Chủ thẻ đồng ý chịu trách nhiệm hoàn toàn trước NH về hạn mức mới được đề nghị cũng như các rủi ro có thể phát sinh (nếu có).
- f) Trên cơ sở đánh giá quá trình sử dụng Thẻ và các yếu tố liên quan của Chủ thẻ, bằng việc ký Hợp đồng này Chủ thẻ đồng ý cho NH được tăng hoặc giảm các Hạn mức của thẻ (Hạn mức tín dụng, hạn mức chi tiêu ngày, ...). NH sẽ thông báo cho Chủ thẻ các thay đổi này bằng phương thức mà NH cho là hợp lý và phù hợp với Bản Điều khoản và Điều kiện này.
- g) Tùy thuộc vào chính sách của NH từng thời kỳ, NH có thể thay đổi các hạn mức sử dụng Thẻ. Trường hợp thay đổi, NH sẽ thông báo cho Chủ thẻ được biết theo một, một số trong các phương thức quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này.

Điều 5. Lãi suất

1. Lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay của VPBank đối với Chủ thẻ thông qua việc phát hành và sử dụng Thẻ áp dụng theo biểu lãi suất cho vay do VPBank quy định tại từng thời kỳ. Cách tính lãi suất trong hạn và chính sách lãi suất (nếu có) được áp dụng cụ thể với các loại giao dịch Thẻ cụ thể như sau:
 - a) Trường hợp Chủ thẻ thực hiện giao dịch rút tiền mặt tại ATM hoặc ứng tiền mặt tại thiết bị đọc Thẻ POS: Chủ thẻ sẽ phải chịu lãi suất trên khoản tiền đã rút/ứng và phí rút tiền (nếu có) kể từ ngày Chủ thẻ thực hiện giao dịch rút/ứng tiền mặt cho đến ngày trả hết nợ. Số tiền phí rút tiền mặt, lãi từ ngày phát sinh giao dịch đến ngày Sao kê đầu tiên được thể hiện ngay trên Sao kê cùng kỳ. Nếu Chủ thẻ không thanh toán hay chỉ thanh toán một phần số dư nợ rút tiền mặt trong kỳ (bao gồm cả lãi và phí), dư nợ còn lại (gốc, lãi, phí) sẽ tiếp tục được tính lãi cho đến khi được thanh toán hết và sẽ được thể hiện trên Sao kê của các kỳ tiếp theo.
 - b) Trường hợp Chủ thẻ thực hiện các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ:
 - (i) Vào Ngày đến hạn thanh toán nếu Chủ thẻ thanh toán toàn bộ Số dư nợ trên sao kê (bao gồm dư nợ của kỳ trước, dư nợ rút tiền mặt và thanh toán hàng hóa, dịch vụ, lãi, phí, phạt của Kỳ sao kê đó), NH sẽ không thu lãi cho toàn bộ giao dịch trong Kỳ sao kê đó của Chủ thẻ.
 - (ii) Trường hợp vào Ngày đến hạn thanh toán, Chủ thẻ trả nợ ít nhất bằng Khoản thanh toán tối thiểu, NH sẽ tính lãi đối với tất cả các giao dịch trong Kỳ sao kê kể từ ngày giao dịch Thẻ được cập nhật vào hệ thống quản lý Thẻ của NH cho đến ngày Chủ thẻ trả nợ, phần dư nợ còn lại (gốc, lãi, phí, phạt (nếu có)) chưa thanh toán sẽ tiếp tục bị tính lãi và được thể hiện trên Sao kê của Kỳ sao kê tiếp.
2. Lãi suất quá hạn và Phạt chậm trả:
 - a) Trong vòng 60 ngày kể từ Ngày đến hạn thanh toán, nếu Chủ thẻ không thanh toán đúng hạn Khoản thanh toán tối thiểu thì phần giá trị thanh toán tối thiểu chưa được thanh toán sẽ bị tính phạt chậm trả và lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn. Số dư nợ còn lại (sau khi trừ đi Số tiền thanh toán tối thiểu) vẫn tính theo lãi suất trong hạn theo quy định của Ngân hàng. Sau 60 ngày kể từ Ngày đến hạn thanh toán đầu tiên mà Chủ thẻ không thanh toán đủ Khoản thanh toán tối thiểu thì toàn bộ dư nợ chưa thanh toán phải chịu lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.
 - b) Ngoài ra, Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán cho NH khoản phạt chậm trả theo quy định của NH từng thời kỳ.
3. Khách hàng đồng ý rằng, tất cả các khoản phí, phạt (nếu có) phát sinh trong quá trình Chủ thẻ sử dụng Thẻ tín dụng nếu không được Chủ thẻ thanh toán đúng hạn sẽ được tính vào dư nợ Thẻ tín dụng. Lãi suất áp dụng đối với phần dư nợ này sẽ được thực hiện theo quy định tại Điều này.

Điều 6. Các loại phí

1. Trong quá trình sử dụng Thẻ, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán cho NH các loại phí tại Biểu phí dịch vụ thẻ theo quy định của NH phù hợp quy định pháp luật, bao gồm các loại phí sau:
 - a) Phí phát hành Thẻ: Là khoản phí Chủ thẻ phải thanh toán khi đăng ký phát hành Thẻ, bao gồm: Phí phát hành lần đầu, phí phát hành lại Thẻ.
 - b) Phí thường niên: Là khoản phí Chủ thẻ phải thanh toán định kỳ hàng năm trong thời gian sử dụng thẻ.
 - c) Phí thay đổi hạng thẻ: Là khoản phí chủ thẻ phải thanh toán khi đăng ký thay đổi hạng thẻ.
 - d) Phí xử lý giao dịch thẻ quốc tế: Là khoản phí phát sinh khi chủ thẻ thực hiện các giao dịch bằng ngoại tệ khác đồng Việt Nam.

- e) Phí cấp sao kê giao dịch: Là khoản phí Chủ thẻ phải thanh toán khi yêu cầu NH cấp sao kê đối với (các) giao dịch.
 - f) Phí tra soát: Là khoản phí mà Chủ thẻ phải thanh toán khi có yêu cầu tra soát không đúng hoặc không chính xác về các Giao dịch thẻ đã thực hiện.
 - g) Phí xử lý giao dịch thẻ tại ATM: Là khoản phí mà Chủ thẻ phải thanh toán khi thực hiện các giao dịch thẻ tại ATM.
 - h) Phí thay đổi trạng thái thẻ: Là khoản phí mà Chủ thẻ phải thanh toán khi yêu cầu mở/khóa thẻ ATM.
 - i) Phí dịch vụ hoặc phí hành chính đối với bất cứ yêu cầu nào, dịch vụ hoặc tiện ích gia tăng nào do NH cung cấp hoặc thực hiện theo yêu cầu của Chủ thẻ liên quan đến Tài khoản thẻ của Chủ thẻ.
 - j) Các loại phí khác phù hợp với quy định của pháp luật và được nêu cụ thể tại Biểu phí dịch vụ thẻ của NH.
2. Biểu phí dịch vụ thẻ áp dụng sẽ được NH quy định và công bố công khai trên website chính thức và/hoặc tại các điểm giao dịch của NH tại từng thời kỳ.
 3. Trong trường hợp Biểu phí dịch vụ thẻ có sự thay đổi, NH sẽ thông báo đến chủ thẻ theo một trong các phương thức quy định tại Điều 18 Phần I, Bản Điều khoản và Điều kiện này. Các thay đổi về phí có hiệu lực áp dụng với Chủ thẻ sau 07 ngày kể từ ngày NH thông báo và Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán đầy đủ theo Biểu phí mới cho NH.
 4. Tùy thuộc vào chính sách của NH từng thời kỳ, Chủ thẻ có thể được ưu đãi một, một số loại phí khi mở Thẻ hoặc trong một giai đoạn nhất định trong quá trình sử dụng Thẻ. Hết thời hạn ưu đãi hoặc khi Chủ thẻ không đáp ứng các điều kiện để được hưởng ưu đãi, NH sẽ thực hiện thu phí theo biểu phí thông thường và Chủ thẻ có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán phí dịch vụ cho NH.

Điều 7. Thanh toán và trả nợ

1. Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán:

- a) Các giao dịch phát sinh trên Tài khoản Thẻ của Chủ thẻ có yêu cầu hoặc không yêu cầu chữ ký, mã PIN hoặc được xác thực bằng các hình thức khác theo quy định của Tổ chức Thẻ quốc tế, VPBank và quy định pháp luật như quy định chi tiết tại Điều 4 Bản Điều khoản & Điều kiện này. Hàng tháng, VPBank sẽ lập và gửi Chủ thẻ Sao kê qua email Chủ thẻ đã đăng ký trên Giấy Đề nghị, liệt kê tất cả các giao dịch của Chủ thẻ (bao gồm của Chủ thẻ chính và các Chủ thẻ phụ) phát sinh trong Kỳ sao kê theo ngày giao dịch được cập nhật vào hệ thống NH, các giao dịch trên sao kê đã được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá của Tổ chức Thẻ Quốc tế hoặc theo tỷ giá quy đổi của VPBank tại thời điểm giao dịch được cập nhật vào hệ thống của NH. Trong trường hợp giao dịch Thẻ của Chủ thẻ thanh toán bằng loại tiền khác VND, VPBank sẽ thu phí xử lý giao dịch Thẻ quốc tế hoặc phí khác theo quy định của NH trong từng thời kỳ.
- b) Chủ thẻ phải thanh toán đầy đủ cho NH các khoản phí, phạt, lãi suất và các nghĩa vụ tài chính khác được đề cập trong Bản Sao kê mà NH gửi về cho Chủ thẻ hàng tháng.
- c) Nhận được Sao kê, Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán cho VPBank mức tối thiểu bằng Khoản thanh toán tối thiểu như thể hiện trên Sao kê trong vòng 15 ngày kể từ Ngày Sao kê (Ngày đến hạn thanh toán). Thời hạn này có thể thay đổi theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
- d) Trong trường hợp vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của NH mà Chủ thẻ không nhận được Sao kê hàng tháng, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán các khoản phải trả trong kỳ, đồng thời thông báo cho VPBank để kiểm tra và xác định nguyên nhân.

- e) Chủ thẻ cam kết chấp nhận thanh toán vô điều kiện tất cả các giao dịch được VPBank liệt kê trong Sao kê nếu VPBank cung cấp được các hóa đơn, chứng từ, văn bản ... chứng minh việc Thẻ của Chủ thẻ đã được sử dụng để thực hiện các giao dịch Thẻ đó.
2. Chủ thẻ phải thông báo cho NH bằng văn bản hoặc thông qua tổng đài Chăm sóc khách hàng của NH các khiếu nại, yêu cầu tra soát của mình liên quan đến các giao dịch Thẻ trong vòng 07 ngày kể từ ngày sao kê, sau thời hạn này, nếu NH không nhận được các khiếu nại, yêu cầu tra soát thì coi như Chủ thẻ đồng ý với tất cả các giao dịch và phí phát sinh thể hiện trên Sao kê. NH theo đó sẽ không có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu, khiếu nại, khiếu kiện của Chủ thẻ về các giao dịch Thẻ sau thời gian trên.
3. Cách thức thanh toán: Chủ thẻ có thể thanh toán các nghĩa vụ phát sinh trên Sao kê bằng một trong các phương thức sau: (i) thanh toán bằng tiền mặt tại Ngân hàng; (ii) đề nghị NH tự động trích nợ tài khoản thanh toán; (iii) Chuyển khoản từ tài khoản thanh toán của Chủ thẻ mở tại VPBank hoặc tại ngân hàng khác. Chủ thẻ được phép thanh toán số dư nợ trước hạn.
4. Khoản thanh toán sao kê của Chủ thẻ sẽ tuân theo thứ tự ưu tiên thanh toán theo quy định của NH.
5. Trường hợp KH chuyển tiền vào tài khoản Thẻ với số tiền lớn hơn số tiền mà KH phải thanh toán dư nợ theo Sao kê định kỳ, KH đồng ý rằng, số tiền còn lại sau khi đã được NH thu nợ sẽ được NH quản lý và được sử dụng để thanh toán cho dư nợ phát sinh của các kỳ Sao kê kế tiếp, khoản tiền này sẽ không được hưởng lãi.

Điều 8. Thẻ chính và Thẻ phụ

1. Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu phát hành thêm tối đa năm (05) Thẻ phụ cho người được mình chỉ định sử dụng. Hạn mức tín dụng của các Chủ thẻ phụ do Chủ thẻ chính quyết định và Tổng Hạn mức tín dụng của các Chủ thẻ (bao gồm Chủ thẻ chính và Chủ thẻ phụ) không vượt quá Hạn mức tín dụng Thẻ mà Ngân hàng cấp cho Chủ thẻ chính. Chủ thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ cùng sử dụng chung một tài khoản Thẻ. Giao dịch của Chủ thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ được thể hiện trên cùng một sao kê và được gửi cho Chủ thẻ chính để thanh toán.
2. Chủ thẻ chính là người chịu trách nhiệm về các giao dịch thực hiện bằng Thẻ của Thẻ chính và (các) Thẻ phụ và chịu trách nhiệm thanh toán cho NH dư nợ khi được yêu cầu. Trong trường hợp Chủ thẻ chính chết hoặc không có khả năng thanh toán dư nợ, (các) Chủ thẻ phụ phải có trách nhiệm thanh toán cho toàn bộ dư nợ.
3. Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu NH ngừng việc sử dụng (các) Thẻ phụ bằng văn bản mà không cần sự đồng ý của (các) Chủ thẻ phụ. Nếu Chủ thẻ chính tạm ngừng hoặc chấm dứt việc sử dụng Thẻ thì (các) Chủ thẻ phụ cũng phải ngừng theo. Tuy nhiên việc tạm ngừng hoặc chấm dứt Thẻ phụ thì không làm ảnh hưởng gì đến Thẻ chính.

Điều 9. Thu giữ, đổi, gia hạn, phát hành lại Thẻ và từ chối thanh toán Thẻ

1. Thẻ bị NH thu giữ trong các trường hợp sau:
 - a) Thẻ giả.
 - b) Thẻ sử dụng trái phép.
 - c) Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật.
 - d) Các trường hợp khác được thu giữ thẻ theo quy định của NH từng thời kỳ.
2. Chủ thẻ có quyền yêu cầu NH đổi, phát hành lại Thẻ và phải trả phí đổi, phát hành lại Thẻ theo quy định của NH.

3. Khi Thẻ hết thời hạn sử dụng, nếu Chủ thẻ có nhu cầu gia hạn và đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của NH thì NH có thể gia hạn Thẻ.
4. Các chi phí liên quan đến đổi, gia hạn, phát hành lại Thẻ do Chủ thẻ thanh toán. NH có quyền ghi nợ tài khoản Thẻ của Chủ thẻ đối với các khoản phí liên quan theo quy định của NH.
5. Từ chối thanh toán Thẻ: Thẻ sẽ bị từ chối thanh toán khi:
 - a) Thẻ bị liệt kê trong danh sách Thẻ đen.
 - b) Thẻ đã bị hết thời hạn sử dụng.
 - c) Thẻ giả hoặc có liên quan đến giao dịch giả mạo.
 - d) Hạn mức tín dụng của Chủ thẻ chính không đủ chi trả khoản thanh toán.
 - e) Thẻ đã được Chủ thẻ thông báo bị mất và NH đã xác nhận việc nhận được thông báo này.
 - f) Chủ thẻ sử dụng thẻ để thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định pháp luật và quy định của VPBank
 - g) Chủ thẻ vi phạm quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này và các quy định của NH về việc sử dụng thẻ.
 - h) Thẻ có liên quan đến giao dịch bị áp dụng các lệnh cấm vận trừng phạt.
 - i) Chủ thẻ không thanh toán đầy đủ các khoản phí hoặc các nghĩa vụ tài chính khác theo biểu phí và/hoặc quy định được công khai trên website chính thức và/hoặc tại các điểm giao dịch của NH.
 - j) Chủ thẻ vi phạm quy định thanh toán thẻ của Tổ chức thanh toán thẻ và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - k) Thẻ chưa đăng ký hoặc chưa được cấp phép sử dụng các dịch vụ liên quan mà Chủ thẻ yêu cầu thực hiện.
 - l) Các trường hợp khác theo quy định của NH và của pháp luật.
6. Chủ thẻ đồng ý rằng, tùy theo chính sách của NH từng thời kỳ (chính sách bảo mật Thẻ, chính sách phát triển Thẻ, ...), NH có thể xem xét yêu cầu Chủ thẻ thay đổi dòng (loại) Thẻ mà Chủ thẻ đang sử dụng sang dòng (loại) Thẻ mới. Trước khi triển khai dòng (loại) Thẻ mới, NH sẽ thông báo cho Chủ thẻ về việc thay đổi này bằng một trong các phương thức liên hệ theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này. Trường hợp Chủ thẻ không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ theo yêu cầu của NH sẽ được xem là Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ tại Bản Điều khoản và Điều kiện này, khi đó, NH có quyền xem xét, áp dụng các hình thức xử lý phù hợp theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

Điều 10. Chấm dứt sử dụng Thẻ

1. **NH có quyền tạm khóa hoặc đóng, hủy hiệu lực và thu hồi thẻ của Chủ thẻ trong các trường hợp sau:**
 - a) Thẻ đã hết hạn sử dụng nhưng Chủ thẻ không có yêu cầu gia hạn thời hạn sử dụng Thẻ.
 - b) Chủ thẻ không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu sau 30 ngày kể từ Ngày đến hạn thanh toán đầu tiên của số tiền thanh toán tối thiểu đó. Trường hợp này NH có quyền tạm ngừng việc sử dụng Thẻ.
 - c) Sau 90 ngày kể từ Ngày đến hạn thanh toán đầu tiên mà Chủ thẻ vẫn tiếp tục không thanh toán đủ Số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ đầu tiên đó. Trường hợp này NH có quyền khóa và chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ.

- d) Chủ thẻ không thực hiện kích hoạt Thẻ trong vòng 10 tháng kể từ ngày thẻ được phát hành trên hệ thống VPBank. Ngày phát hành Thẻ trên hệ thống là ngày do NH xác định và thông báo cho Chủ thẻ.
- e) Chủ thẻ đã chi vượt quá hạn mức tín dụng mà không được Ngân hàng cho phép.
- f) Chủ thẻ vi phạm các quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này và/hoặc các quy định của NH/của pháp luật/của tổ chức thanh quyết toán có liên quan đến phát hành và sử dụng thẻ của NH. Trong trường hợp này, NH được miễn trách đối với bất kỳ sự phung phí nào tới danh dự, uy tín của Chủ thẻ trong việc yêu cầu thu hồi lại Thẻ.
- g) Chủ thẻ không cung cấp các chứng từ theo quy định của Ngân hàng trong việc đánh giá lại Hạn mức tín dụng định kỳ.
- h) Các trường hợp liên quan đến giả mạo và quản lý rủi ro Thẻ.
- i) Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- j) Theo yêu cầu của Chủ thẻ.
- k) Chủ thẻ chết, bị tuyên là đã chết.
- l) Các trường hợp khác theo Bản Điều khoản & Điều kiện này và theo quy định của NH phù hợp với quy định pháp luật từng thời kỳ.

2. Chấm dứt theo yêu cầu của Chủ thẻ:

KH có thể yêu cầu chấm dứt việc sử dụng Thẻ với điều kiện đáp ứng đầy đủ các quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với NH theo quy định pháp luật. Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu NH chấm dứt việc sử dụng bất cứ một Thẻ phụ nào hoặc tất cả các Thẻ (bao gồm cả Thẻ chính và Thẻ phụ) bằng cách gửi văn bản/gửi mail/gọi điện thoại lên tổng đài chăm sóc khách hàng của VPBank để thông báo cho NH theo quy định của NH từng thời kỳ. Chủ thẻ phụ có quyền yêu cầu NH chấm dứt việc sử dụng Thẻ phụ được cấp cho mình bằng cách thông báo bằng văn bản tới NH. Nếu Chủ thẻ chính chính thức chấm dứt Hợp đồng sử dụng Thẻ thì Chủ thẻ phụ cũng phải ngừng theo.

3. Việc chấm dứt sử dụng Thẻ của Chủ thẻ chỉ có hiệu lực và được NH chấp thuận khi Chủ thẻ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm với NH như sau:

- a) Việc chấm dứt sử dụng Thẻ, Tài khoản thẻ chỉ có hiệu lực khi NH chấp thuận và thực hiện khóa thẻ trên hệ thống. Theo đó, khi chấm dứt sử dụng thẻ, Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán cho NH toàn bộ các khoản dư nợ (gốc, lãi, các khoản phí...), chi phí phát sinh (nếu có) và các nghĩa vụ tài chính liên quan tới việc mở và sử dụng Thẻ.
- b) Chủ thẻ phải trả lại Thẻ cho NH và chấm dứt việc sử dụng Thẻ để thanh toán các giao dịch mua bán hàng hóa/dịch vụ thông qua internet, điện thoại hoặc thư tín. Bất kỳ giao dịch nào được thực hiện bằng Thẻ hoặc mã PIN (dù là bởi Chủ thẻ hay không) trước khi Thẻ được trả lại cho NH, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán đối với các giao dịch phát sinh đó cho NH.
- c) Trường hợp Chủ thẻ không nộp lại phôi Thẻ, Chủ thẻ sẽ phải thanh toán cho NH khoản phí thất lạc Thẻ (nếu có) theo quy định được công bố công khai của NH.
- d) Không phụ thuộc vào việc Chủ thẻ yêu cầu chấm dứt việc sử dụng Thẻ, trong vòng 30 ngày kể từ ngày Chủ thẻ yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ và/hoặc ngày VPBank thực hiện khóa Thẻ, nếu tài khoản Thẻ của Chủ thẻ có phát sinh giao dịch thì Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán đối với các giao dịch phát sinh.

Điều 11. Cung cấp thông tin, hoàn trả tiền trên Thẻ chưa sử dụng hết

1. Chủ thẻ được quyền yêu cầu NH cung cấp thông tin về số dư tài khoản Thẻ, lịch sử giao dịch Thẻ và các thông tin cần thiết khác liên quan tới việc sử dụng Thẻ. Để được cung cấp thông tin, Chủ thẻ có thể trực tiếp đến các Điểm giao dịch của NH hoặc liên hệ với NH thông qua tổng đài điện thoại số ĐT (+844) 39 288 880/1900 545 415/số điện thoại khác theo thông báo của NH hoặc thông qua phương thức khác do NH triển khai từng thời kỳ. Chủ thẻ có nghĩa vụ tuân thủ quy định, yêu cầu và thanh toán các khoản phí,... của NH khi đề nghị NH cung cấp thông tin. Chủ thẻ đồng ý rằng NH có thể thực hiện đa dạng các phương thức cung cấp thông tin cho Chủ thẻ (cung cấp thông tin bằng văn bản, qua điện thoại, qua email, tin nhắn SMS ...), các phương thức cung cấp thông tin qua điện thoại, email và tin nhắn SMS có thể sẽ có rủi ro trong trường hợp thông tin cá nhân, tài khoản, thẻ của Chủ thẻ bị tiết lộ. Chủ thẻ xác nhận đã biết và nhận thức đầy đủ về các rủi ro này và cam kết chịu mọi rủi ro phát sinh (nếu có)
2. Trong mọi trường hợp, tiền của Chủ thẻ sẽ được quản lý trong Tài khoản Thẻ để NH thu nợ và các nghĩa vụ tài chính khác của Chủ thẻ. Số tiền trên Tài khoản Thẻ của Chủ thẻ chưa sử dụng hết sau khi đã được trích để thực hiện các nghĩa vụ tài chính của Chủ thẻ tại VPBank nêu trên (nếu có) sẽ được hoàn trả cho Chủ thẻ khi đóng Thẻ, cụ thể VPBank sẽ chuyển số tiền này vào tài khoản thanh toán của Chủ thẻ mở tại NH, trường hợp Chủ thẻ không có tài khoản thanh toán NH sẽ quản lý số tiền này cho đến khi Chủ thẻ đến nhận. Tùy theo yêu cầu của NH, Chủ thẻ có trách nhiệm ký các tài liệu, chứng từ liên quan khi thực hiện nhận khoản tiền này/sử dụng khoản tiền này trên tài khoản thanh toán.

Điều 12. Đảm bảo an toàn và bảo mật trong sử dụng Thẻ

1. Để đảm bảo an toàn và bảo mật trong sử dụng Thẻ, Chủ thẻ có trách nhiệm:
 - a) Bảo quản Thẻ, bảo mật PIN, các mã xác nhận chủ thẻ khác, các thông tin thẻ, thông tin giao dịch, không để lộ thông tin thẻ,....
 - b) Không được cho người khác sử dụng Thẻ, chuyển nhượng Thẻ cho người khác, cầm cố/thế chấp Thẻ cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào.
 - c) Tuân thủ các hướng dẫn, quy trình bảo mật mà NH và/hoặc các tổ chức liên quan (Tổ chức thanh toán thẻ, Tổ chức chuyển mạch thẻ, ĐVCNT, ...) cung cấp, thiết lập hoặc yêu cầu khi Chủ thẻ thực hiện các giao dịch Thẻ. Tùy từng giao dịch, dịch vụ mà Chủ thẻ thực hiện, Chủ thẻ có thể được yêu cầu sử dụng một hoặc một số các yếu tố bảo mật tương ứng với phương thức xác thực Chủ thẻ mà giao dịch, dịch vụ đó yêu cầu bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về số thẻ, mật khẩu, tên đăng nhập, OTP, câu hỏi bảo mật, mã số bảo mật, số điện thoại, email mà KH đã đăng ký với NH, ... Chủ thẻ có trách nhiệm bảo mật các yếu tố bảo mật nêu trên, đồng thời phải thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn chặn việc sử dụng trái phép các yếu tố bảo mật nêu trên. Chủ thẻ chịu trách nhiệm về các thiệt hại xảy ra do các yếu tố bảo mật bị lộ, bị đánh cắp, bị lợi dụng, ... phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều này.
 - d) Chủ thẻ có trách nhiệm bảo quản các thiết bị điện tử được dùng để kết nối với hệ thống của NH và thực hiện các giao dịch Thẻ (máy tính, điện thoại, ...), Chủ thẻ không nên rời thiết bị mà Chủ thẻ dùng để giao dịch vào bất kỳ lúc nào hoặc để bất kỳ người khác sử dụng thiết bị đó cho đến khi Chủ thẻ đã đăng xuất khỏi hệ thống, màn hình giao dịch.
 - e) Thông báo và phối hợp kịp thời với NH để xử lý các vấn đề liên quan tới việc bảo đảm an toàn và bảo mật Thẻ trong quá trình sử dụng Thẻ. Để đảm bảo an toàn cho tài sản và giao dịch của Chủ thẻ, Chủ thẻ đề nghị NH thực hiện các biện pháp thích hợp như khóa hoặc tạm khóa Thẻ, từ chối giao dịch Thẻ khi các yếu tố bảo mật của Chủ thẻ được hệ thống kiểm tra và phản hồi là không chính xác sau một số lần truy cập nhất định.

- f) Tuân thủ các nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin trong sử dụng Thẻ.
- 2. Để đảm bảo an toàn và bảo mật Thẻ, NH có trách nhiệm:**
- a) Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng ngừa rủi ro cho giao dịch Thẻ theo các nguyên tắc, quy định của pháp luật.
- b) Bảo mật thông tin liên quan đến hoạt động Thẻ; đảm bảo hệ thống cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ quản lý hoạt động phát hành, thanh toán Thẻ vận hành an toàn và thông suốt.
- c) Thiết lập, duy trì tổng đài điện thoại 24/7 để tiếp nhận, xử lý kịp thời các thông tin phản ánh từ Chủ thẻ.
- d) Tuân thủ các nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin trong phát hành và thanh toán Thẻ.
- 3. Khi thẻ bị mất cắp, thất lạc hoặc phát hiện PIN, các yếu tố bảo mật Thẻ bị lộ, bị lợi dụng, Chủ thẻ phải báo ngay cho NH theo số ĐT (+844) 39 288 880/1900 545 415/số điện thoại khác theo thông báo của NH từng thời kỳ hoặc Điểm giao dịch gần nhất và ngay sau đó chính thức xác nhận thông báo này bằng văn bản cho NH. Trường hợp Thẻ bị lợi dụng do việc mất cắp, thất lạc, lộ PIN, các gian lận/giả mạo khác trước khi NH có thông báo bằng văn bản hoặc bằng thông điệp dữ liệu có giá trị pháp lý về việc NH đã xử lý thông báo mất Thẻ từ Chủ thẻ, Chủ thẻ phải hoàn toàn chịu thiệt hại và bồi thường thiệt hại đối với tất cả các giao dịch của Thẻ do việc Thẻ bị lợi dụng gây ra. NH sẽ thực hiện khóa Thẻ ngay khi nhận được thông báo của Chủ thẻ và hoàn thành việc xử lý thông báo nhận được từ Chủ thẻ không quá 05 ngày làm việc đối với Thẻ có BIN do NHNN cấp hoặc 10 ngày làm việc đối với thẻ có BIN do Tổ chức thẻ quốc tế cấp kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ thẻ theo quy định tại Khoản này.**

Điều 13. Tra soát, xử lý khiếu nại trong quá trình sử dụng Thẻ

1. Phương thức tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ

- a. Khi có nhu cầu tra soát, khiếu nại đối với các giao dịch Thẻ, Chủ thẻ có thể trực tiếp đến các Điểm giao dịch của NH hoặc liên hệ với NH thông qua tổng đài điện thoại số ĐT (+844) 39 288 880 / 1900 545 415/số điện thoại khác theo thông báo của NH hoặc thông qua phương thức khác do NH triển khai và thông báo cho Chủ thẻ từng thời kỳ. Trường hợp Chủ thẻ đề nghị tra soát, khiếu nại qua tổng đài điện thoại của NH, Chủ thẻ có trách nhiệm bổ sung giấy đề nghị tra soát, khiếu nại (theo mẫu của NH) trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đề nghị qua tổng đài điện thoại.
- b. Chủ thẻ cần tuân thủ đầy đủ các quy định, yêu cầu và thủ tục theo quy định của NH khi thực hiện tra soát, khiếu nại phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại của NH

Tùy thuộc vào từng loại Thẻ (Thẻ có BIN do Ngân hàng nhà nước cấp, Thẻ có BIN do Tổ chức thẻ quốc tế cấp) và vào từng loại hình giao dịch Thẻ mà Chủ thực hiện (giao dịch Thẻ trong nội mạng NH, giao dịch Thẻ liên ngân hàng, giao dịch thanh toán, giao dịch rút tiền mặt tại ATM, ...), NH sẽ giải quyết và trả lời các đề nghị tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ trong thời hạn tương ứng với tính chất của từng giao dịch trên cơ sở tuân thủ thời gian xử lý tra soát, khiếu nại tối đa của pháp luật. Thời hạn giải quyết và trả lời đề nghị tra soát, khiếu nại sẽ được NH công bố công khai trên website chính thức và/hoặc tại các Điểm giao dịch của NH tại từng thời điểm.

3. Xử lý kết quả tra soát, khiếu nại

Việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ sẽ được NH thực hiện trong thời hạn theo quy định của pháp luật và đảm bảo các nguyên tắc sau:

- a) Trường hợp có tổn thất phát sinh và nguyên nhân được xác định do lỗi của Chủ thể: NH không có nghĩa vụ thực hiện việc bồi hoàn tổn thất cho Chủ thể.
- b) Trường hợp có tổn thất phát sinh và nguyên nhân được xác định không do lỗi của Chủ thể và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này và do lỗi của phía NH, NH sẽ thực hiện việc bồi hoàn cho Chủ thể theo thỏa thuận bằng văn bản giữa NH và Chủ thể.
- c) Trường hợp có tổn thất phát sinh và nguyên nhân được xác định không do lỗi của Chủ thể và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng theo thỏa thuận tại Bản Điều khoản & Điều kiện này và do lỗi của các bên liên quan (Tổ chức thanh toán thẻ, Tổ chức chuyển mạch thẻ, ĐVCNT, ...), NH sẽ hỗ trợ Chủ thể làm việc với các bên liên quan, trường hợp này bên có lỗi sẽ thực hiện bồi hoàn theo quy định của pháp luật.
- d) Trường hợp hết thời hạn xử lý đề nghị đề nghị tra soát, khiếu nại theo thỏa thuận tại Bản Điều khoản & Điều kiện này mà chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi của Bên nào, NH và Chủ thể sẽ thỏa thuận bằng văn bản về phương án xử lý phù hợp với quy định của pháp luật.
- e) Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, NH sẽ thực hiện thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật; đồng thời, thông báo bằng văn bản cho Chủ thể về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại trong trường hợp này sẽ phụ thuộc vào kết quả giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, NH và KH sẽ thỏa thuận về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại theo quy định tại Bản Điều khoản & Điều kiện này.

Điều 14. Xử lý trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng

1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan mà mỗi bên hoặc các bên trong Hợp đồng này không thể lường trước được và không thể khắc phục được để thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.
2. Các bên nhất trí thỏa thuận một trong các trường hợp sau được coi là sự kiện bất khả kháng:
 - a) Chiến tranh hoặc do thiên tai hoặc do thay đổi chính sách pháp luật của Nhà nước;
 - b) Quyết định, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức thế quốc tế, các tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài có tham gia vào các hoạt động phòng chống rửa tiền, phòng chống gian lận, cấm vận trừng phạt, chống tài trợ khủng bố ...
 - c) Sự cố đường truyền, điện, mạng, thiết bị, vi rút, các lỗi kỹ thuật, xảy ra bất ngờ, nằm ngoài khả năng kiểm soát của NH hoặc phát sinh do sự gián đoạn trong việc cung cấp dịch vụ từ các nhà cung cấp, bên thứ ba cung cấp dịch vụ cho NH.
 - d) Các sự kiện mà NH đã áp dụng mọi biện pháp theo cần thiết theo quy định của pháp luật nhưng không thể khắc phục được;
 - e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
3. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, NH trong phạm vi khả năng có thể sẽ thực hiện thông báo cho Chủ thể được biết, áp dụng tối đa các biện pháp để hạn chế, khắc phục sự cố, bảo đảm việc cung cấp dịch vụ cho Chủ thể một cách liên tục. Không phụ thuộc vào quy định tại Khoản này, việc một trong các Bên/các Bên bị tác động bởi sự kiện bất khả kháng dẫn đến không thực hiện được nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này sẽ không bị coi là vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng và cũng không phải là cơ sở để bên còn lại yêu cầu bồi thường, phạt vi phạm và các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng này.

Điều 15. Điều khoản điều kiện Chương trình trả góp cho giao dịch bằng Thẻ tín dụng

Trong quá trình sử dụng Thẻ tín dụng, Chủ thẻ có thể đăng ký tham gia Chương trình trả góp cho giao dịch bằng Thẻ tín dụng tại VPBank (gọi tắt là “**Chương trình**”). Khi Chủ thẻ tham gia Chương trình trả góp cho giao dịch bằng Thẻ tín dụng, Chủ thẻ đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc đầy đủ bởi toàn bộ nội dung các điều khoản, điều kiện sau đây:

1. Điều kiện tham gia Chương trình:

- a) Để tham gia Chương trình trả góp cho giao dịch bằng Thẻ tín dụng, Chủ thẻ phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:
 - Là Chủ thẻ chính của Thẻ tín dụng;
 - Giao dịch chi tiêu bằng Thẻ tín dụng (mua sắm hàng hóa, sử dụng dịch vụ) tại cửa hàng hoặc trực tuyến có giá trị từ 3.000.000 VND trở lên trên mỗi giao dịch.
 - Giao dịch đăng ký trả góp phải là giao dịch đã hạch toán thành công vào hệ thống của VPBank và chưa được lập sao kê.
 - Tài khoản Thẻ tín dụng không ở trong tình trạng chậm thanh toán trị giá thanh toán tối thiểu theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ tại thời điểm Chủ thẻ đăng ký tham gia Chương trình.
 - Thẻ tín dụng VPBank của Chủ thẻ đang trong trạng thái hoạt động (trạng thái thẻ là “Card OK” hoặc các trạng thái hoạt động tương tự trên hệ thống của VPBank).
 - Chủ thẻ có thể tham gia nhiều giao dịch trả góp cùng lúc.
 - Khoản trả góp sẽ được trừ vào hạn mức tín dụng khả dụng của Thẻ và tổng giá trị tất cả các giao dịch tiếp theo của Thẻ sẽ không được lớn hơn hạn mức khả dụng còn lại trong từng thời điểm. Với Hạn mức tín dụng khả dụng còn lại, nếu Chủ thẻ có nhu cầu đăng ký (các) khoản trả góp tiếp theo thì hạn mức khả dụng còn lại phải lớn hơn hoặc bằng giá trị của (các) giao dịch đăng ký trả góp và các khoản lãi của khoản trả góp mà Chủ thẻ phải thanh toán theo quy định của VPBank từng thời kỳ tại thời điểm Chủ thẻ đăng ký tham gia Chương trình.
 - Thời hạn hiệu lực còn lại của hạn mức tín dụng Thẻ phải lớn hơn hoặc bằng thời hạn đăng ký trả góp.
- b) NH có quyền từ chối đề nghị tham gia Chương trình trả góp cho giao dịch bằng Thẻ tín dụng khi Chủ thẻ không đáp ứng các điều kiện nêu tại Điểm a) Khoản này và có quyền chấm dứt việc cung cấp Chương trình trả góp cho giao dịch bằng Thẻ tín dụng cho Chủ thẻ khi Chủ thẻ không còn đáp ứng các điều kiện của Chương trình nêu trên.

2. Nội dung chương trình:

- a) **Kỳ hạn trả góp:** Đối với mỗi giao dịch tham gia Chương trình, Chủ thẻ được lựa chọn đăng ký các kỳ hạn trả góp tương ứng từ 03 tháng đến 24 tháng, với điều kiện thời hạn này không được vượt quá thời hạn còn lại của Hạn mức tín dụng Thẻ và số tiền gốc cần trả mỗi tháng đảm bảo ít nhất 250.000 vnd/ tháng.
- b) **Phương thức cho vay:** Cho vay trả góp, theo đó VPBank và Chủ thẻ xác định và thoả thuận rằng số lãi vốn vay phải trả cộng với số nợ gốc được chia ra để trả nợ theo nhiều kỳ hạn trong thời hạn cho vay.

c) Lãi trả góp, số tiền trả góp hàng tháng, Phí trả nợ trước hạn khoản trả góp và các khoản phí khác:

- Lãi suất trả góp: Theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

- Số tiền trả góp hàng tháng được xác định như sau:

Số tiền trả góp hàng tháng = (Số tiền đăng ký trả góp + (Lãi suất trả góp x Kỳ hạn trả góp x Số tiền đăng ký trả góp)) / kỳ hạn trả góp.

- Phí trả nợ trước hạn khoản trả góp: Theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

- Các khoản phí khác: Theo quy định của VPBank từng thời kỳ (nếu có).

Mức lãi suất trả góp, phí trả nợ trước hạn khoản trả góp và các khoản phí khác (nếu có) nêu trên có thể được điều chỉnh theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

d) Thanh toán khoản trả góp hàng tháng:

- Thời điểm thanh toán: Số tiền trả góp hàng tháng được ghi nhận trên Sao kê cùng với các giao dịch chi tiêu thông thường trong kỳ sao kê. Số tiền trả góp là một phần của giá trị thanh toán tối thiểu mà Chủ thẻ phải thanh toán cho kỳ sao kê đó. Thời điểm thanh toán khoản trả góp là thời điểm thanh toán giá trị thanh toán tối thiểu theo quy định tại Sao kê thẻ tín dụng.

- Thứ tự thu nợ: Khi Chủ thẻ thanh toán giá trị thanh toán tối thiểu, hệ thống VPBank sẽ thu nợ theo thứ tự sau: khoản trả góp, khoản chi tiêu thông thường.

- Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán hết số tiền trả góp hàng tháng:

- Phần phải trả/khoản phải trả còn lại của số tiền trả góp kỳ sao kê đó sẽ bị chuyển quá hạn, theo đó, khoản nợ gốc sẽ chịu lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trả góp trong hạn, khoản nợ lãi sẽ chịu phạt chậm trả bằng 150% lãi suất trả góp trong hạn tính từ kỳ sao kê tiếp theo liền kề ngày đến hạn thanh toán khoản trả góp cho đến khi Chủ thẻ thanh toán hết số tiền chậm trả này.

- Số tiền chậm trả sẽ được thể hiện trong các kỳ sao kê tiếp theo cho đến khi được Chủ thẻ thanh toán hết.

- Số tiền trả góp các tháng tiếp theo vẫn tiếp tục thanh toán theo lịch trả góp đã đăng ký.

e) Trường hợp Chủ thẻ tắt toán trước hạn khoản tiền trả góp:

- Chủ thẻ chính Thẻ tín dụng liên hệ với chi nhánh VPBank để tiến hành tắt toán khoản trả góp đồng thời cung cấp các thông tin xác minh Chủ thẻ theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ và thông tin liên quan đến giao dịch trả góp cần tắt toán với chi tiết như sau:

- Mã số chuẩn chi (không áp dụng đối với giao dịch trực tuyến);

- Số tiền đăng ký trả góp ban đầu;

- Số tiền trả góp còn lại;

- Kỳ hạn trả góp còn lại..

- Chủ thẻ có thể trả nợ trước hạn toàn bộ các phần còn lại của khoản vay đăng ký trả góp nhưng không được trả nợ trước hạn một phần. Chủ thẻ sẽ trả toàn bộ khoản dư nợ và lãi trả góp đã lên sao kê nhưng chưa trả hết (nếu có) và khoản dư nợ còn lại và lãi (nếu có) trên khoản dư nợ còn lại cùng với phí trả nợ trước hạn.
- Sau khi Chủ thẻ đủ thẻ toàn bộ khoản dư nợ và lãi trả góp đã lên sao kê nhưng chưa trả hết (nếu có) và khoản dư nợ còn lại cho Chủ thẻ mà thẻ toàn bộ khChủ thẻ đã thẻ toàn bộ khoản dư nợ và lãi trả góp đã lên sao kê nhưng chưa trả hết (nếu có)

f) Chấm dứt áp dụng Chương trình

- VPBank có quyền hủy bỏ hoặc chấm dứt việc cung cấp Chương trình bằng việc thông báo đến Chủ thẻ và yêu cầu Chủ thẻ thanh toán ngay toàn bộ số dư còn lại của Khoản trả góp khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ thanh toán khoản trả góp hoặc vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng này.
 - Chủ thẻ không đáp ứng các điều kiện như quy định tại Điểm a) Khoản 1 Điều này.
 - Thẻ tín dụng của Chủ thẻ bị đóng, khóa, tạm khóa..... hoặc trong các trường hợp khác nếu VPBank thấy cần thiết.
- Khi chấm dứt việc cung cấp Chương trình cho Chủ thẻ, toàn bộ số dư còn lại của Khoản trả góp (bao gồm lãi phát sinh và phí (nếu có) của các kỳ còn lại)) sẽ ngay lập tức trở thành số tiền đến hạn thanh toán và sẽ được ghi nợ tự động vào tài khoản Thẻ tín dụng của Chủ thẻ. Việc thanh toán khoản nợ Thẻ tín dụng này được thực hiện theo quy định của VPBank. Tùy từng trường hợp, Chủ thẻ có thể phải thanh toán các khoản phí, chi phí liên quan tới việc chấm dứt Chương trình theo quyết định của VPBank.

3. Phương thức đăng ký Chương trình trả góp:

- a) Chủ thẻ có thể đăng ký trả góp cho các giao dịch được thực hiện thành công bằng Thẻ chính và/hoặc Thẻ phụ tại các Đơn vị chấp nhận thẻ.
- b) Sau khi giao dịch thực hiện thành công, Chủ thẻ chính thực hiện đăng ký tham gia Chương trình trả góp với VPBank bằng phương thức sau:
 - Chủ thẻ chính Thẻ tín dụng gọi đến Tổng đài dịch vụ Khách hàng 24/7 của VPBank để đăng ký trả góp bằng chính số điện thoại đã đăng ký với VPBank, đồng thời cung cấp các thông tin xác minh Chủ thẻ theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ và thông tin liên quan đến giao dịch đăng ký trả góp chi tiết như sau:
 - Mã số chuẩn chi (không áp dụng đối với giao dịch trực tuyến);
 - Số tiền giao dịch;
 - Thời gian thực hiện giao dịch;
 - Kỳ hạn trả góp.

- Sau khi Chủ thẻ đăng ký thành công qua Dịch vụ đối với giao dịch trực tuyến); 24/7 của VPBank
đến Chủ thẻ mở thẻ thành công Chủ thẻ đăng ký thành công và/hoặc dịch vụ đối với giao dịch trực tuyến); 24/7 của VPBank để đăng ký tr
- c) Trường hợp Chủ thẻ thực hiện giao dịch tại (các) Đơn vị chấp nhận thẻ là đối tác Chương trình trả góp của VPBank, nếu đối tác có yêu cầu, Chủ thẻ thực hiện thêm thủ tục đăng ký tham gia trả góp tại điểm mua sắm hoặc website mua sắm online của đối tác theo quy định của đối tác.

Điều 16. Điều khoản và điều kiện dành cho KH theo FATCA

1. VPBank không đưa ra bất cứ lời khuyên nào về thuế cho Khách hàng. Khách hàng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo thuế và các nghĩa vụ khác liên quan đến tài khoản của mình trên toàn thế giới.
2. Khách hàng đồng ý rằng VPBank có thể thu thập, lưu trữ, sử dụng, xử lý, tiết lộ và báo cáo cho bất kỳ cơ quan thuế hoặc cơ quan nào khác có thẩm quyền các Thông tin thuế, thông tin tài chính hoặc thông tin khác mà VPBank nắm giữ hoặc do Khách hàng cung cấp cho VPBank theo quy định của FATCA và quy định Pháp luật có liên quan.
3. Trường hợp Khách hàng có một trong các dấu hiệu là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú của Hoa Kỳ, VPBank sẽ thực hiện thu thập bổ sung thông tin về mã số thuế Hoa Kỳ (Taxpayer Identification Number – TIN) từ khách hàng và/hoặc các tài liệu dưới hình thức khác chứng minh tình trạng cư trú thuế (chứng minh Khách hàng có phải là đối tượng nộp thuế tại Hoa Kỳ hay không).
4. Khách hàng cam kết trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thông tin Thuế của Khách hàng có thay đổi hoặc kể từ ngày nhận được yêu cầu bằng văn bản của VPBank ("Yêu cầu"), Khách hàng sẽ cung cấp cho VPBank các thông tin thuế đã thay đổi và/hoặc bất kỳ thông tin thuế, thông tin tài chính hoặc thông tin nào khác được xác định trong Yêu cầu (một cách riêng lẻ hoặc tổng hợp).
5. Nếu Khách hàng không cung cấp/không cung cấp đúng thời hạn cho VPBank bất kỳ Thông tin nào được nêu trong các mẫu biểu liên quan đến FATCA mà VPBank sử dụng, các Yêu cầu hoặc không thực hiện các nội dung khác (nếu có) theo Yêu cầu của VPBank trong từng thời kỳ, Khách hàng đồng ý rằng: VPBank có quyền báo cáo các thông tin có liên quan cho cơ quan thuế theo quy định liên quan đến tuân thủ FATCA và/hoặc tiến hành các biện pháp sau mà không bị ràng buộc bởi bất kỳ trách nhiệm nào với Khách hàng:
 - a) Từ chối mở tài khoản, cung cấp dịch vụ cho Khách hàng;
 - b) Trên cơ sở thông báo cho Khách hàng bằng văn bản, trừ hoặc khấu trừ thuế hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác được tiếp nhận hoặc chi trả bởi VPBank theo quy định liên quan đến tuân thủ FATCA và quy định của pháp luật có liên quan;
 - c) Đóng tài khoản của Khách hàng, đình chỉ hoặc chấm dứt cung cấp dịch vụ cho Khách hàng hoặc chấm dứt mọi quan hệ của VPBank với Khách hàng...

Điều 17. Trao đổi thông tin, cung cấp thông tin và Các điều khoản sửa đổi bổ sung

1. NH sẽ thông báo cho KH các vấn đề liên quan tới Dịch vụ cũng như sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về chính sách của VPBank đối với Dịch vụ này bằng một trong các phương thức liên hệ do VPBank triển khai từng thời kỳ bao gồm phương thức gửi văn bản thông báo tới địa chỉ của KH, gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS tới số điện thoại của KH, gửi email tới KH, thông báo trên website chính thức của NH (website: www.vpbank.com.vn) và các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

2. Các Bên thống nhất đồng ý rằng địa chỉ, số điện thoại và email của KH như nêu tại Khoản 1 nêu trên là địa chỉ, số điện thoại và email mà KH đăng ký trong Giấy Đề nghị của KH. KH được coi là đã nhận được thông báo của NH khi NH đã thông báo bằng các phương thức nêu trên tới địa chỉ, số điện thoại, email của KH. Trường hợp KH có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ thì phải thông báo cho NH bằng văn bản; nếu không thông báo thì NH có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại và email cũ và mặc nhiên coi như KH đã nhận được thông báo khi NH thông báo tới địa chỉ, số điện thoại và email này và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc KH.
3. Trừ trường hợp Bản điều khoản & Điều kiện này có quy định khác, Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của NH nếu KH tiếp tục sử dụng Dịch vụ tại NH sau 01 ngày kể từ ngày NH thông báo. Nếu KH không đồng ý với các nội dung sửa đổi, điều chỉnh của NH, KH được quyền chấm dứt sử dụng Dịch vụ trước hạn và không phải thanh toán phí chấm dứt sử dụng Dịch vụ trước hạn cho NH.
4. Mọi thông báo, yêu cầu của KH phải được gửi tới NH theo một trong các phương thức sau đây: Bằng văn bản, qua số điện thoại (+844) 39 288 880 / 1900 545 415/số điện thoại khác do VPBank thông báo từng thời kỳ hoặc điểm giao dịch gần nhất của NH. Tùy từng giao dịch mà KH yêu cầu, sau khi nhận được thông báo của KH qua các phương thức trên, NH có thể yêu cầu KH hoàn thiện các thủ tục liên quan trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 18. Luật điều chỉnh

1. Bản Điều khoản & Điều kiện này được điều chỉnh bởi luật pháp hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
2. Nếu bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào hay bất kỳ phần nào hoặc khoản mục nào của Bản Điều khoản & Điều kiện này bị tuyên bố là không có hiệu lực hay không thể cưỡng chế thi hành bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thì những điều khoản hay điều kiện đó sẽ không làm vô hiệu các điều khoản và điều kiện, các phần hoặc các khoản mục khác của Bản Điều khoản & Điều kiện này.
3. Những nội dung nào chưa được quy định trong Bản Điều khoản & Điều kiện này sẽ thực hiện theo các quy định sản phẩm, dịch vụ của NH và các quy định của pháp luật có liên quan.
4. Các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được Các Bên bàn bạc xử lý trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp Các Bên không tự thỏa thuận được hoặc không muốn thỏa thuận với nhau, một trong Các Bên có quyền khởi kiện ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. Các Bên thống nhất rằng, địa chỉ của Các Bên như nêu tại Giấy Đề nghị là địa chỉ được sử dụng để Tòa án xác định thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật. Trường hợp KH thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho NH bằng văn bản, thì được hiểu là KH cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ và NH có quyền yêu cầu Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Điều 19. Ngôn ngữ

Bản Điều khoản & Điều kiện này được lập bằng Tiếng Việt.

Điều 20. Hiệu lực

1. Các điều khoản và điều kiện của Bản Điều khoản & Điều kiện này có hiệu lực và được áp dụng với KH kể từ ngày Giấy Đề nghị của KH được NH chấp thuận cho đến khi NH và KH đã thực hiện xong toàn bộ quyền và nghĩa vụ theo Giấy Đề nghị, Bản Điều khoản & Điều kiện này và các văn bản, quy định có liên quan của pháp luật.
2. KH xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các Điều khoản và Điều kiện Dịch vụ trong Bản Điều khoản & Điều kiện này, các quy định khác của NH liên quan đến Dịch vụ và các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam có liên quan.

PHẦN II: ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ SỬ DỤNG SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ

VPBank và Khách Hàng cam kết tuân thủ các điều khoản và điều kiện về cung cấp và sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử của VPBank trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.

Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ

1. **“VPBank/NH/Ngân Hàng”**: Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (bao gồm cả các Chi nhánh, Phòng Giao Dịch và các Kênh bán hàng khác của VPBank).
2. **“Tài Khoản”**: Là các tài khoản ngân hàng (bao gồm tài khoản có kỳ hạn và tài khoản không kỳ hạn) được KH mở tại NH.
3. **“Khách Hàng/KH”**: Là khách hàng cá nhân, với thông tin như được kê khai trong bản đăng ký sử dụng Dịch Vụ NHĐT của VPBank. Khi có từ hai người trở lên cùng sử dụng Tài Khoản, thuật ngữ “Khách Hàng” trong các được hiểu bao gồm từng người và tất cả các chủ sở hữu chung của Tài Khoản đó, từng người và tất cả các chủ sở hữu chung chịu trách nhiệm liên đới đối với các trách nhiệm, nghĩa vụ được quy định cho KH theo quy định tại Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
4. **“Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử/Dịch Vụ NHĐT/Dịch Vụ”**: Là dịch vụ được VPBank cung cấp thông qua Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử, qua đó Khách Hàng có thể thực hiện các Giao Dịch, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng mà không cần phải trực tiếp tới trụ sở Ngân hàng. Dịch Vụ NHĐT bao gồm nhưng không giới hạn các Dịch Vụ VPBank Online, VPBank-Mobile Banking, Phone Banking và các Dịch Vụ NHĐT khác do VPBank triển khai từng thời kỳ.
5. **“Giao Dịch Ngân Hàng Điện Tử/Giao Dịch NHĐT/Giao Dịch”**: Là các giao dịch được KH thực hiện thông qua các Dịch Vụ NHĐT mà NH cung cấp. Các Giao Dịch NHĐT sẽ được thực hiện trên Hệ Thống NHĐT trên cơ sở phù hợp với thỏa thuận giữa NH và KH trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
6. **“Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử/Hệ Thống NHĐT/Hệ Thống”**: Là hệ thống tập hợp các trang thiết bị phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ thống mạng truyền thông và an ninh bảo mật mà Ngân Hàng sử dụng để phục vụ cho việc cung cấp Dịch Vụ NHĐT tới KH; KH thông qua các thiết bị điện tử có sử dụng các loại mạng hạ tầng như mạng dữ liệu không dây (ADSL, GPRS, 3G, Wifi...), mạng viễn thông di động (GSM)...có thể kết nối với Hệ Thống NHĐT của VPBank để thực hiện Giao Dịch NHĐT.
7. **“Thiết Bị Điện Tử”**: Là các thiết bị hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử hoặc công nghệ tương tự mà bằng việc sử dụng thiết bị này, KH có thể kết nối đến Hệ Thống NHĐT của VPBank để sử dụng Dịch Vụ NHĐT do VPBank cung cấp. Thiết Bị Điện Tử có thể bao gồm (nhưng không giới hạn) máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại di động...
8. **“Tên Đăng Nhập”**: Là nhận dạng duy nhất, dưới bất kỳ tên nào mà KH chọn và đăng ký với NH để đăng nhập vào Hệ Thống NHĐT khi KH tham gia các Dịch Vụ, Giao Dịch mà NH có yêu cầu Tên Đăng Nhập.
9. **“Mật Khẩu”**: Là bao gồm tất cả các cụm từ, mật mã, chữ số, ký hiệu hoặc các hình thức nhận dạng khác được bảo mật và được cung cấp cho KH/hoặc được KH đăng ký với NH mà cụm từ, mật mã, chữ số hoặc các hình thức nhận dạng khác đó được sử dụng để kết nối với Hệ Thống NHĐT khi KH tham gia các Dịch Vụ, Giao Dịch mà NH có yêu cầu Mật Khẩu.
10. **“Mã Bảo Mật/OTP”**: Là Mật Khẩu truy cập sử dụng một lần cho mỗi Giao Dịch NHĐT phát sinh và chỉ có giá trị trong một khoảng thời gian nhất định. Tùy từng Giao Dịch NHĐT, trước mỗi lần KH thực hiện Giao Dịch, NH sẽ cung cấp cho KH mã OTP bằng các phương thức phù hợp với từng Dịch vụ, Giao dịch NHĐT theo quy định của Ngân Hàng trong từng thời kỳ, bao gồm nhưng không giới hạn các phương thức như gửi qua địa chỉ thư điện tử hoặc tin nhắn SMS tới số điện thoại di động mà Khách Hàng đã đăng ký với NH.

11. **“Yếu Tố Bảo Mật”**: Là Tên Đăng Nhập, Mật Khẩu, Mã Bảo Mật/OTP, câu hỏi bảo mật, số điện thoại của KH hay bất kỳ yếu tố nào khác mà KH đăng ký với NH hoặc được NH cung cấp khi KH sử dụng Dịch Vụ NHĐT. Tùy từng Dịch Vụ, Giao Dịch NHĐT mà KH tham gia, một hoặc một số yếu tố nêu trên sẽ được NH sử dụng để xác thực KH trên cơ sở phù hợp với Phương Thức Xác Thực mà NH quy định cho Dịch Vụ, Giao Dịch đó.
12. **“Chứng Từ Điện Tử”**: Là các dữ liệu điện tử được tạo lập trên Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử nhằm phục vụ cho việc thực hiện Giao Dịch NHĐT của Khách Hàng tại VPBank. Chứng từ điện tử bao gồm nhưng không giới hạn các hợp đồng, thỏa thuận, các điều khoản và điều kiện, đề nghị, thông báo, xác nhận, chỉ dẫn, thông tin, lệnh thanh toán, Chỉ Thị Trực Tuyến và các thông điệp dữ liệu khác liên quan tới việc giao kết hay thực hiện các Giao Dịch NHĐT giữa NH và KH.
13. **“Chữ Ký Điện Tử”**: Là chữ ký được tạo lập dưới dạng từ, chữ, số, ký hiệu, âm thanh hoặc các hình thức khác bằng thiết bị điện tử, gắn liền hoặc kết hợp một cách hợp lý với Chứng Từ Điện Tử, có khả năng xác nhận người ký Chứng Từ Điện Tử và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với Chứng Từ Điện Tử được ký.
14. **“Chỉ Thị Trực Tuyến”**: Là bất kỳ lệnh hoặc yêu cầu hoặc chỉ dẫn thực hiện Giao Dịch NHĐT của KH đưa ra cho NH thông qua việc sử dụng Dịch Vụ NHĐT.
15. **“Phương Thức Xác Thực”**: Là cách thức Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử của VPBank xác thực KH và Chỉ Thị Trực Tuyến Của KH trước khi thực hiện các Giao Dịch NHĐT cho KH.

Điều 2. Nguyên Tắc Diễn Giải

Các quy tắc sau đây được áp dụng trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác đi:

1. Các tiêu đề chỉ nhằm mục đích thuận tiện và không ảnh hưởng đến việc giải thích Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
2. Các từ số ít bao hàm cả nghĩa số nhiều và ngược lại.
3. Dẫn chiếu đến một Điều hay Khoản là dẫn chiếu đến một điều hay khoản của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
4. Dẫn chiếu đến một tài liệu (kể cả dẫn chiếu đến Bản Điều Khoản & Điều Kiện này) là dẫn chiếu đến hợp đồng hay tài liệu đó bao gồm cả các bản sửa đổi, bổ sung, chú thích hay thay thế ngoại trừ trong phạm vi bị hạn chế, bị loại trừ theo Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
5. Dẫn chiếu đến một bên trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này hoặc tài liệu khác bao gồm cả các bên kế nhiệm, bên thay thế được phép và bên nhận chuyển nhượng được phép của bên đó.
6. Dẫn chiếu đến luật hoặc quy định của pháp luật bao gồm cả các quy định sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định đó từng thời kỳ.
7. Không quy định nào trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này được giải thích theo cách bất lợi cho một bên chỉ vì lý do bên đó đưa ra Bản Điều Khoản & Điều Kiện này hay một phần của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.

Điều 3. Áp Dụng Bản Điều Khoản & Điều Kiện Đây Và Áp Dụng Pháp Luật

1. Bản Điều Khoản & Điều Kiện này được giao kết giữa KH và NH nhằm điều chỉnh việc sử dụng các Dịch Vụ NHĐT của KH tại NH.
2. Bản Điều Khoản & Điều Kiện này có thể được KH ký, xác nhận chấp thuận thông qua các phương thức như quy định tại Khoản 1, Điều 4 Bản Điều Khoản & Điều Kiện này. KH đồng ý rằng việc Khách Hàng sử dụng bất kỳ Dịch Vụ NHĐT nào hoặc có bất kỳ hành động nào nhằm xác lập một Giao Dịch NHĐT có nghĩa là Khách Hàng chấp nhận Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
3. Khi Khách Hàng sử dụng các Dịch Vụ NHĐT, Khách Hàng phải tuân thủ các điều khoản và điều kiện của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này và các điều khoản và điều kiện khác được dẫn chiếu liên quan tới từng Dịch Vụ, sản phẩm hoặc từng Giao Dịch mà KH tham gia (nếu có).

4. Nếu các điều kiện và điều khoản của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này có nội dung không thống nhất với các điều kiện và điều khoản của từng sản phẩm, Dịch Vụ hoặc Giao Dịch mà Khách Hàng tham gia thì điều khoản và điều kiện của sản phẩm, Dịch Vụ và Giao Dịch tương ứng mà KH tham gia sẽ được áp dụng để điều chỉnh nội dung không thống nhất đó.
5. Bản Điều Khoản & Điều Kiện này được lập bằng Tiếng Việt. Tại từng thời kỳ, NH có thể xây dựng thêm Bản Điều Khoản & Điều Kiện này bằng tiếng nước ngoài. Trong trường hợp có mâu thuẫn nội dung giữa bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì văn bản tiếng Việt ưu tiên áp dụng.
6. Quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành có tính áp dụng cao nhất đối với Dịch Vụ NHĐT được NH cung cấp theo quy định tại Bản Điều Khoản & Điều Kiện này. Các bên cam kết tuân thủ pháp luật hiện hành của Việt Nam. Trong trường hợp một hay nhiều điều kiện và điều khoản của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này trái với quy định của pháp luật thì ưu tiên áp dụng quy định pháp luật. Trong trường hợp Bản Điều Khoản & Điều Kiện này không quy định hoặc không quy định rõ về các vấn đề có liên quan tới Dịch Vụ NHĐT thì ưu tiên dẫn chiếu và áp dụng các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Tham Gia Giao Dịch Ngân Hàng Điện Tử Và Thừa Nhận Các Giao Dịch Được Thực Hiện Qua Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử

1. Tùy thuộc chính sách của NH từng thời kỳ, Khách Hàng có thể đăng ký tham gia sử dụng Dịch Vụ NHĐT của VPBank thông qua một trong các phương thức sau (i) ký Giấy đề nghị sử dụng Dịch Vụ NHĐT theo mẫu biểu do VPBank quy định; (ii) đọc, kê khai thông tin và xác nhận đồng ý sử dụng Dịch Vụ NHĐT của VPBank thông qua website của VPBank; (iii) nhắn tin qua điện thoại di động, gọi điện bằng số điện thoại đã đăng ký tới VPBank; (iv) gửi email từ email đã đăng ký với NH và (v) các phương thức khác do VPBank phát triển và chấp nhận từng thời kỳ.
2. Khi tham gia Dịch Vụ NHĐT, KH cam kết thực hiện đầy đủ các quy trình về giao dịch điện tử do VPBank quy định.
3. Khách Hàng đồng ý rằng các Giao Dịch NHĐT sẽ được KH xác lập trên cơ sở sử dụng Chữ Ký Điện Tử của KH. Các bên đồng ý rằng Chữ Ký Điện Tử của KH là chữ ký được nhận dạng, xác thực thông qua Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử của VPBank hoặc hệ thống khác do VPBank chỉ định. Bất kỳ một hành động nào của KH nhằm xác lập, thực hiện các Giao Dịch NHĐT (như đăng nhập bằng Tên Đăng Nhập, Mật Khẩu; kích chọn chấp thuận/tiếp tục trên hệ thống; nhập mã OTP; nhắn tin theo cú pháp từ số điện thoại đã đăng ký với VPBank; gọi điện bằng số điện thoại đã đăng ký tới VPBank ...) được coi là KH đã sử dụng Chữ Ký Điện Tử để ký kết các Chứng Từ Điện Tử với VPBank. Không phụ thuộc vào các quy định khác của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này, KH hiểu và đồng ý rằng, khi KH sử dụng Dịch Vụ NHĐT, bất kỳ Yếu Tố Bảo Mật nào của KH, sau khi được Hệ Thống của NH xác nhận là hợp lệ cũng được coi là Chữ Ký Điện Tử của KH và thể hiện sự đồng ý, chấp nhận của KH đối với Giao Dịch NHĐT mà KH tham gia.
4. Chữ Ký Điện Tử của Khách Hàng được tạo lập, xác thực theo quy định tại Bản Điều Khoản & Điều Kiện này có giá trị pháp lý như chữ ký bằng tay của Khách Hàng trên văn bản giấy và có giá trị chứng minh sự đồng ý/chấp thuận của Khách Hàng đối với Chứng Từ Điện Tử được ký. KH theo đó sẽ có quyền và chịu sự ràng buộc đầy đủ bởi các nghĩa vụ với NH theo quy định tại các Chứng Từ Điện Tử tương ứng, quy định của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này, quy định của NH và quy định của pháp luật.
5. Tùy từng Dịch Vụ NHĐT mà KH sử dụng và Giao Dịch NHĐT mà KH tham gia, KH xác nhận và đồng ý rằng phương thức gửi, nhận Chứng Từ Điện Tử giữa KH và NH sẽ được thực hiện cơ bản theo trình tự sau:
 - a) KH sử dụng các Thiết Bị Điện Tử để truy cập vào Hệ Thống NHĐT của NH (thông qua việc đăng nhập vào website và/hoặc phần mềm ứng dụng của NH; nhắn tin, gọi điện, gửi email đến tổng đài của NH hoặc sử dụng các phương tiện, cách thức khác để truy cập cổng cung cấp Dịch Vụ NHĐT của NH) để khởi tạo Giao Dịch, đăng ký sử dụng hoặc yêu cầu cung cấp Dịch Vụ (Chi Thị Trục Tuyến).

- b) Tùy theo từng Dịch Vụ, Giao Dịch mà KH đề nghị, Hệ Thống NHĐT của NH sẽ thực hiện Phương Thức Xác Thực tương ứng theo quy định của NH để xác thực KH và/hoặc chỉ dẫn hoặc yêu cầu KH thực hiện các thao tác xác nhận Giao Dịch trước khi thực hiện Giao Dịch cho KH.
- c) KH thực hiện các thao tác theo yêu cầu, chỉ dẫn của NH để hoàn tất Giao Dịch mà KH đã đề nghị NH thực hiện.

KH xác nhận đồng ý với các phương thức giao và nhận Chứng Từ Điện Tử như nêu tại Mục này và cam kết chịu ràng buộc với toàn bộ các Chứng Từ Điện Tử, các Giao Dịch NHĐT được thực hiện theo các phương thức này.

Điều 5. Nghĩa Vụ Bảo Mật

1. Cam kết của KH:

- a) KH đồng ý tuân thủ Bản Điều Khoản & Điều Kiện này, các hướng dẫn và bất kỳ quy trình bảo mật nào mà NH cung cấp, thiết lập hoặc yêu cầu trên Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử.
- b) Để sử dụng Dịch Vụ NHĐT, tùy từng Dịch Vụ mà KH sử dụng và Giao Dịch mà KH tham gia, KH sẽ phải sử dụng một hoặc một số các Yếu Tố Bảo Mật tương ứng với Phương Thức Xác Thực mà NH yêu cầu đối với loại hình Dịch Vụ, Giao Dịch đó. Các Yếu Tố Bảo Mật bao gồm nhưng không giới hạn Tên Đăng Nhập, Mật Khẩu, OTP, câu hỏi bảo mật, mã số bảo mật, số điện thoại, email mà KH đã đăng ký với NH KH đồng ý thực hiện theo chỉ dẫn của NH khi tạo lập các Yếu Tố Bảo Mật này.
- c) KH có trách nhiệm bảo mật các Yếu Tố Bảo Mật của mình đồng thời phải thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn chặn việc sử dụng trái phép các Yếu Tố Bảo Mật này.
- d) Khách Hàng phải chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại xảy ra do các Yếu Tố Bảo Mật của Khách Hàng bị lộ, bị đánh cắp, bị lợi dụng vì bất kỳ lý do gì.
- e) Khách Hàng đồng ý rằng Khách Hàng sẽ chịu trách nhiệm bảo quản các Thiết Bị Điện Tử được dùng để kết nối với Hệ Thống NHĐT của NH để sử dụng Dịch Vụ NHĐT. Khi Khách Hàng đã đăng nhập để sử dụng Dịch Vụ NHĐT, KH không nên rời thiết bị mà KH dùng để kết nối tới Hệ Thống NHĐT vào bất kỳ lúc nào hoặc để bất kỳ người nào khác sử dụng thiết bị đó cho đến khi KH đã đăng xuất khỏi Hệ Thống NHĐT. KH phải có trách nhiệm bảo đảm rằng KH đã đăng xuất khỏi Hệ Thống NHĐT sau khi thực hiện xong Giao Dịch NHĐT.
- f) Khi phát hiện Chữ Ký Điện Tử và/hoặc Yếu Tố Bảo Mật và/hoặc Thiết Bị Điện Tử có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình, KH phải kịp thời sử dụng các phương tiện thích hợp để thông báo cho NH. Theo đó, KH phải thông báo cho NH ngay lập tức về bất kỳ việc kết nối trái phép nào vào Hệ Thống NHĐT hoặc về bất kỳ Giao Dịch hoặc yêu cầu trái phép nào mà KH biết hoặc nghi ngờ hoặc nếu KH nghi ngờ ai đó biết các Yếu Tố Bảo Mật của KH. KH có thể thông báo trực tiếp hoặc gọi tới các số điện thoại liệt kê trên trang mạng thuộc Hệ Thống NHĐT được NH thông báo tùy từng thời điểm. NH có thể yêu cầu KH xác nhận bằng văn bản bất kỳ chi tiết nào được KH cung cấp. KH cũng có thể nhận được yêu cầu thay đổi ngay Mật Khẩu sang một Mật Khẩu khác mà KH chưa từng sử dụng trước đó. Cho đến khi NH xác nhận đã nhận được thông báo nói trên, KH vẫn phải chịu trách nhiệm về việc sử dụng Dịch Vụ của người không được phép.
- g) Để đảm bảo an toàn cho tài sản và Giao Dịch của KH, KH đồng ý rằng, NH có quyền khóa hoặc tạm khóa quyền truy cập Hệ thống NHĐT của KH khi các Yếu Tố Bảo Mật của KH được Hệ Thống kiểm tra và phản hồi là không chính xác sau một số lần truy cập nhất định. Tùy từng thời kỳ, NH được quyền quy định số lần truy cập không chính xác như quy định tại Điều này.

- h) KH đồng ý rằng các vấn đề được quy định trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này và các thông tin được cung cấp liên quan đến Giao Dịch được quy định trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này hoặc những thông tin mà một Bên cung cấp cho Bên kia liên quan đến NH và KH và Giao Dịch NHĐT được quy định trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này phải được giữ bí mật. Tuy nhiên, NH có thể sẽ tiết lộ thông tin về KH hoặc về Tài Khoản của KH cho cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp được yêu cầu hoặc bên thứ ba nếu NH cho rằng những thông tin này sẽ giúp ngăn chặn hoặc bù đắp thiệt hại cho KH.
- i) KH đồng ý việc NH có thể sử dụng hình ảnh, thông tin của KH cho các ấn phẩm quảng cáo liên quan đến Dịch Vụ NHĐT hay gửi thông tin về các Dịch Vụ NHĐT cho KH đến email, số điện thoại di động, địa chỉ mà KH đăng ký với NH.
- j) Không phụ thuộc vào các quy định khác của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này, KH đồng ý rằng, NH được quyền sử dụng các thông tin về KH, thông tin về Tài Khoản, Giao Dịch của KH để:
- Cung cấp cho các cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ đánh giá tín nhiệm, thông tin tín dụng, kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
 - Cung cấp cho các cán bộ, nhân viên, người lao động và các đơn vị tư vấn mà cần biết các thông tin này của KH để hoàn tất các Giao Dịch, Dịch Vụ cho KH theo quy định của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
- k) KH đồng ý rằng, trường hợp KH sử dụng bất kỳ ứng dụng phần mềm nào của bất kỳ bên thứ ba nào để đăng nhập, tiếp cận hoặc tham gia Hệ Thống NHĐT của NH, thông tin về KH, Tài Khoản và Giao Dịch của KH có thể được biết, lưu giữ và sử dụng bởi Bên thứ ba đó. Trường hợp này KH hiểu rằng NH sẽ không phải chịu trách nhiệm về việc lưu giữ, sử dụng thông tin của Bên thứ ba nêu trên đồng thời KH cam kết chịu toàn bộ rủi ro phát sinh từ việc Bên thứ ba biết và sử dụng các thông tin của KH.
2. NH cam kết bảo mật các thông tin liên quan đến KH và Tài Khoản, các Giao Dịch của KH theo thỏa thuận với KH tại Bản Điều Khoản & Điều Kiện này và các quy định có liên quan của pháp luật.

Điều 6. Chỉ Thị Của Khách Hàng Liên Quan Tới Giao Dịch NHĐT

1. Để thực hiện các Giao Dịch NHĐT, KH phải đưa ra các Chỉ Thị Trực Tuyến hợp lệ theo quy định của NH tương ứng với Dịch Vụ KH sử dụng và Giao Dịch mà KH tham gia. Đối với các Chỉ Thị Trực Tuyến là lệnh thanh toán, ủy nhiệm chi của KH hoặc có làm phát sinh các nghĩa vụ tài chính của KH, KH đề nghị NH thực hiện ghi nợ từ bất kỳ Tài Khoản nào của KH tại NH để thực hiện hoặc phục vụ cho việc thực hiện các Chỉ Thị Trực Tuyến này.
2. Một Chỉ Thị Trực Tuyến của KH được xem là hợp lệ và được NH chấp nhận để xử lý khi Hệ Thống của NH đã kiểm tra và xác nhận Chứng Từ Điện Tử được tạo lập từ Chỉ Thị Trực Tuyến đó và Chữ Ký Điện Tử mà KH sử dụng để ký Chứng Từ Điện Tử đó đáp ứng các yêu cầu của Dịch Vụ và Giao Dịch tương ứng mà KH tham gia theo quy định của NH.
3. Một Chỉ Thị Trực Tuyến hợp lệ liên quan tới việc Tài Khoản chung (bao gồm nhưng không giới hạn tài khoản tiết kiệm có kỳ hạn, tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn) được coi là một yêu cầu chung của tất cả các chủ Tài Khoản.

4. Khi Khách Hàng đã đưa ra một Chỉ Thị Trục Tuyến với NH và Hệ Thống NHĐT của NH đã tiếp nhận Chỉ Thị Trục Tuyến này thì KH không thể thay đổi hay rút lại các Chỉ Thị Trục Tuyến đó nếu không được NH chấp thuận. Các Chỉ Thị Trục Tuyến này theo đó ràng buộc các trách nhiệm, nghĩa vụ liên quan của KH với NH tương ứng với Dịch Vụ và Giao Dịch NHĐT mà KH đã tham gia.
5. Các Dịch Vụ, Giao Dịch NHĐT có thể có rủi ro nhất định về tính bảo mật, tính liên tục không bị gián đoạn, sự cố đường truyền, điện, mạng, thiết bị, vi rút, các lỗi kỹ thuật, các nhầm lẫn, hoặc gian lận và các rủi ro khác ... KH xác nhận đã có đánh giá, nhận biết đầy đủ về các rủi ro có thể phát sinh. KH chấp nhận thực hiện các Giao Dịch và đồng ý miễn trừ trách nhiệm pháp lý và bồi thường thiệt hại cho NH về mọi rủi ro phát sinh. KH thừa nhận rằng tại một số thời điểm nhất định KH có thể sẽ không truy cập, sử dụng và thực hiện được một số hoặc tất cả các Dịch Vụ, Giao Dịch mà NH cung cấp do việc bảo trì hệ thống, lỗi đường truyền hoặc vì bất kỳ một lý do nào khác, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các trường hợp: hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, chiến tranh, bạo loạn,.... hoặc các hạn chế khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không có bất kỳ sự khiếu nại nào.
6. KH phải tự chịu trách nhiệm đối với nội dung thông tin và nội dung thanh toán của các Giao Dịch mà KH thực hiện trên Hệ thống NHĐT. Nội dung, mục đích thanh toán không được trái pháp luật và trái đạo đức, thuần phong mỹ tục. Trường hợp nếu phát hiện ra sai lệch về thông tin, thanh toán hoặc dấu hiệu vi phạm pháp luật đối với các Dịch Vụ, Giao Dịch NHĐT, KH có nghĩa vụ thông báo ngay lập tức với NH. NH không phải chịu trách nhiệm đối với những Giao Dịch đã thực hiện trước khi nhận được thông báo của KH về sự sai lệch thông tin, thanh toán hoặc hiện tượng vi phạm pháp luật đó.
7. NH có quyền từ chối yêu cầu của KH hoặc chậm trả lời các yêu cầu của KH trong khi NH đang thực hiện Phương Thức Xác Thực tương ứng để xác thực KH và các Chỉ Thị Trục Tuyến của KH. NH có thể từ chối không thực hiện một Chỉ Thị Trục Tuyến nếu Giao Dịch theo Chỉ Thị Trục Tuyến đó vượt quá một giá trị cụ thể hoặc giới hạn mà KH đã đăng ký và/hoặc vượt quá giới hạn NH cho phép, hoặc nếu NH biết hoặc nghi ngờ là Giao Dịch đó có vi phạm về bảo mật và pháp luật phòng chống rửa tiền.
8. Khi NH biết hoặc nghi ngờ là có một sự vi phạm về bảo mật hoặc các dấu hiệu đáng ngờ khác liên quan tới hoạt động của một hoặc nhiều Tài Khoản của KH hoặc các Dịch Vụ NHĐT nói chung, NH có thể toàn quyền quyết định và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc từ chối thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện các Chỉ Thị Trục Tuyến của KH và trong trường hợp đó, NH sẽ thông báo cho KH ngay khi có thể.
9. Ngân Hàng không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh do không thể hủy bỏ, sửa đổi các Chỉ Thị Trục Tuyến theo yêu cầu của KH khi các Chỉ Thị Trục Tuyến này đã được NH thực thi.
10. NH không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp, bất đồng (nếu có) giữa KH và đơn vị thụ hưởng theo Chỉ Thị Trục Tuyến của KH. Khi nhận được Chỉ Thị Trục Tuyến hợp lệ, NH sẽ thực thi các Chỉ Thị Trục Tuyến này theo thời gian, quy trình, quy định cung cấp Dịch Vụ tương ứng của NH mà không phụ thuộc vào quan hệ hoặc tranh chấp giữa KH và Đơn vị thụ hưởng.
11. NH không chịu trách nhiệm nếu KH sử dụng phần cứng xác thực, thiết bị, phần mềm, tài liệu hay tuân theo các chỉ dẫn liên quan đến Dịch Vụ NHĐT không do NH cung cấp.
12. Ngân Hàng có quyền thay đổi chính sách liên quan đến Dịch Vụ NHĐT, địa chỉ website, ứng dụng phần mềm, tổng đài điện thoại để KH truy cập Dịch Vụ NHĐT; thay đổi giao diện, thêm, bớt thông tin trên màn hình trang website cung cấp Dịch Vụ NHĐT. NH sẽ thông báo cho KH về các thay đổi này bằng một trong các phương thức mà NH cho là phù hợp trên cơ sở tuân thủ quy định của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.

13. KH đồng ý rằng, để thực thi các Chỉ Thị Trục Tuyến của KH, NH có thể độc lập xử lý toàn bộ các Chỉ Thị Trục Tuyến này hoặc chỉ định bên thứ ba xử lý một hoặc một phần các Chỉ Thị Trục Tuyến của KH. Trường hợp có sự tham gia của Bên thứ ba, NH đảm bảo các Chỉ Thị Trục Tuyến sẽ xử lý theo đúng quy định của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
14. KH đồng ý rằng, NH tùy từng thời kỳ có thể yêu cầu KH sử dụng Chữ Ký Điện Tử có chứng thực hoặc chữ ký số để tham gia một, một số hoặc toàn bộ các Dịch Vụ NHĐT. Trường hợp này NH có thể quyết định việc lựa chọn tổ chức cung ứng dịch vụ chứng thực Chữ Ký Điện Tử, dịch vụ chứng thực chữ ký số cho KH.
15. NH có thể tạm ngừng cung cấp bất kỳ một Dịch Vụ nào cho KH mà không cần thông báo khi NH xét thấy điều đó là cần thiết hoặc nên làm để bảo vệ KH khi NH nghi ngờ là có một vi phạm hoặc dấu hiệu nghi ngờ vi phạm về bảo mật trong Giao Dịch NHĐT hoặc khi NH cần tạm ngừng Dịch Vụ để bảo trì bất thường hoặc vì các lý do khẩn cấp hoặc bất ngờ khác.
16. KH hiểu rằng sự cố có thể xảy ra với các hệ thống máy tính và với Hệ Thống NHĐT. Theo đó, KH công nhận rằng các Chỉ Thị Trục Tuyến có thể không tới được NH thông qua mạng trực tuyến. Do đó, KH đồng ý rằng NH sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan tới những Chỉ Thị Trục Tuyến đã được gửi cho NH mà NH không nhận được vì bất kì lý do nào vượt quá sự kiểm soát của NH.
17. NH có thể từ chối thực thi các Chỉ Thị Trục Tuyến nếu NH phát hiện Chỉ Thị đó vào thời điểm xử lý nghiệp vụ, có nội dung không hợp pháp, không hợp lệ hay không có đủ cơ sở để thực hiện xử lý hay NH phát hiện, nghi ngờ Chỉ Thị Trục Tuyến bị lỗi hay phát hiện, nghi ngờ việc thực thi Chỉ Thị Trục Tuyến đó sẽ vi phạm pháp luật hay không hợp lệ hay số tiền trên Chỉ Thị Trục Tuyến (nếu có) và phí dịch vụ phát sinh lớn hơn số dư khả dụng trên Tài Khoản hạch toán hay tổng số tiền của các lệnh giao dịch trong ngày (gồm các lệnh giao dịch đã thực hiện trong ngày và lệnh đang thực hiện) lớn hơn hạn mức của KH hay Tài Khoản hạch toán bị phong tỏa, không thể chuyển tiền khỏi Tài Khoản này hay Tài Khoản thụ hưởng (nếu có) bị đóng hay do yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền không cho thực thi Chỉ Thị Trục Tuyến đó hay các nguyên nhân nằm ngoài khả năng kiểm soát của NH và ngăn cản NH thực thi Chỉ Thị Trục Tuyến này.
18. KH đồng ý rằng, trong trường hợp cần thiết, NH được quyền yêu cầu KH cung cấp các văn bản cần thiết để NH có đủ cơ sở thực thi Chỉ Thị Trục Tuyến và không chịu trách nhiệm về sự chậm trễ trong việc thực thi Chỉ Thị Trục Tuyến.
19. KH đồng ý rằng, tùy từng Dịch Vụ NHĐT mà KH sử dụng, KH có thể nhận được bản sao kê điện tử của các Tài Khoản liên quan theo quy định của NH. KH có thể tải về hoặc lưu các sao kê này vào máy tính. KH sẽ không nhận được bản sao kê in, trừ trường hợp có yêu cầu bằng văn bản tới NH và được NH chấp thuận.

Điều 7. Thông Tin Của Khách Hàng

1. KH phải cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cá nhân, giấy tờ tùy thân và các thông tin khác cần thiết mà NH yêu cầu một cách hợp lý để NH có thể cung cấp các Dịch Vụ và thực thi các Giao Dịch NHĐT theo yêu cầu của KH. Nếu KH không cung cấp thông tin mà NH yêu cầu thì NH có thể sẽ không cung cấp Dịch Vụ và/hoặc thực thi Giao Dịch cho KH. KH phải bảo đảm rằng thông tin mà KH cung cấp cho NH liên quan tới Dịch Vụ là chính xác, đầy đủ và cập nhật.
2. Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng NH sẽ sử dụng, lưu trữ và chuyển giao (dù ở trong hoặc ngoài Việt Nam) và/hoặc trao đổi các chi tiết về thông tin của KH cho hoặc với tất cả những bên mà NH cho rằng cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn việc trao đổi thông tin với bất kỳ thành viên nào thuộc NH, các nhà cung cấp dịch vụ cho NH ... vì các mục đích liên quan tới Dịch Vụ và/hoặc để phát triển, nâng cao và tăng cường việc cung cấp các Dịch Vụ của Ngân Hàng tới các Khách Hàng nói chung.

3. KH đồng ý và công nhận rằng các nhà cung cấp dịch vụ của NH có thể sẽ được yêu cầu tiết lộ thông tin đã nhận được từ NH theo quy định pháp luật. Theo đó, NH không chịu trách nhiệm về bảo mật thông tin trong các trường hợp này.

Điều 8. Các Trường Hợp Cấm Sử Dụng Dịch Vụ

1. KH không được sử dụng các Dịch Vụ NHĐT vào hoặc liên quan tới bất kỳ mục đích hoặc hoạt động phi pháp nào. KH phải nhanh chóng thông báo cho NH trong khả năng có thể trong trường hợp KH nhận biết được rằng các Dịch Vụ NHĐT của NH đang được sử dụng vào hoặc liên quan tới một mục đích hoặc hoạt động phi pháp.
2. KH không được và cam kết không nỗ lực thay đổi hoặc can thiệp dưới bất kỳ hình thức nào bất kỳ một phần nào của các Dịch Vụ NHĐT trên Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử của NH (bao gồm trang mạng trực tuyến hay phần mềm liên quan tới NH hoặc các Dịch Vụ NHĐT khác).

Điều 9. Bản Quyền, Nhãn Hiệu Và Tài Liệu Sao Chép

1. KH hiểu và đồng ý rằng NH là chủ sở hữu duy nhất và hợp pháp đối với các nhãn hiệu, nhãn Dịch Vụ, tên Dịch Vụ, tên miền internet, các dấu hiệu nhận biết, logo, biểu tượng, biểu trưng thương mại có liên quan tới các Dịch Vụ NHĐT mà KH tham gia với tư cách là một bên trong Giao Dịch.
2. KH hiểu rằng NH có quyền sở hữu tất cả các bản quyền trang mạng trực tuyến của NH mà qua đó KH kết nối và tiếp cận với Dịch Vụ NHĐT.
3. KH đồng ý rằng KH không có quyền, yêu cầu hay lợi ích nào liên quan tới bất kỳ bản quyền, sáng chế, nhãn hiệu thương mại, tiêu chuẩn Dịch Vụ, tài sản độc quyền, bí mật kinh doanh hay công việc độc quyền nào liên quan tới thông tin đó. KH đồng ý không đưa ra bất kỳ tuyên bố hoặc có bất kỳ hành động nào nhằm xác lập hoặc thực hiện quyền hay yêu cầu đối với các thông tin này.

Điều 10. Loại Trừ Bảo Đảm Và Giới Hạn Trách Nhiệm Của Ngân Hàng

1. Tùy thuộc vào các điều kiện, điều khoản của Bản Điều khoản & Điều kiện này và trong phạm vi pháp luật cho phép:
 - a) NH không đưa ra một bảo đảm hay điều kiện nào (dù là tuyên bố, ngụ ý, văn bản hay hình thức khác) liên quan tới các Dịch Vụ NHĐT bao gồm các bảo đảm và điều kiện về sự vận hành, sự thích hợp của Dịch Vụ NHĐT cho một mục đích nhất định nào đó của KH.
 - b) Trong bất kỳ trường hợp nào NH không chịu trách nhiệm với KH về bất kỳ tổn thất ngẫu nhiên, mang tính nhân quả hoặc gián tiếp nào (bao gồm việc mất lợi nhuận và gián đoạn kinh doanh) hoặc các tổn thất đặc biệt khác gây ra do việc KH sử dụng Dịch Vụ NHĐT ngoại trừ các trường hợp được quy định trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
2. Do bản chất của các Dịch Vụ NHĐT, NH sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ mất mát hay tổn thất nào đối với dữ liệu, phần mềm, máy tính, thiết bị thông tin hay thiết bị khác gây ra cho KH do việc Khách Hàng sử dụng các Dịch Vụ NHĐT của NH.
3. KH đồng ý rằng NH có quyền chấm dứt, từ chối, tạm ngừng việc cung cấp Dịch Vụ NHĐT cho Khách Hàng trong các trường hợp phát sinh do lỗi từ phía KH hoặc NH xét thấy cần thiết chấm dứt cung cấp Dịch Vụ, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau đây: (i) KH vi phạm các quy định tại Bản Điều Khoản & Điều Kiện này; các điều khoản, điều kiện, quy định của NH và/hoặc của pháp luật về việc sử dụng Dịch Vụ, (ii) Theo quyết định, yêu cầu của pháp luật hoặc cơ quan có thẩm quyền, (iii) Các trường hợp liên quan đến giả mạo, rủi ro hoặc có gian lận, (iv) Có căn cứ nghi ngờ về hoạt động rửa tiền của Khách Hàng, (v) Khi có các sự cố do nguyên nhân bất khả kháng, vượt quá phạm vi kiểm soát của NH, (vi) Khi NH không thể tiếp tục cung cấp Dịch Vụ.

Điều 11. Trách Nhiệm Của Khách Hàng Đối Với Các Giao Dịch sai Thẩm Quyền

Trường hợp KH tiết lộ hoặc để bất kỳ người nào không phải là chính KH biết một hoặc một số các Yếu Tố Bảo Mật thì Khách Hàng sẽ phải chịu trách nhiệm đối với tất cả các khiếu nại, tổn thất và hậu quả phát sinh từ hoặc liên quan tới tất cả các Giao Dịch NHĐT được tiến hành thông qua việc sử dụng các Yếu Tố Bảo Mật đó (“**Giao Dịch Sai Thầm Quyền**”).

Điều 12. Phí Dịch Vụ

1. NH có quyền thu phí liên quan tới việc sử dụng và/hoặc chấm dứt các Dịch Vụ NHĐT và thay đổi các phí này. Biểu phí dịch vụ sẽ được NH công bố công khai trên website và/hoặc thông báo cho KH khi KH thực hiện từng Giao Dịch NHĐT. Trường hợp NH thay đổi phí dịch vụ, các mức phí này có hiệu lực và sẽ ràng buộc KH nếu KH tiếp tục duy trì sử dụng Dịch Vụ vào ngày các mức phí này có hiệu lực. Các khoản phí này phải được KH thanh toán theo phương thức và vào thời điểm theo quy định của NH.
2. KH cho phép NH ghi nợ từ bất kỳ Tài Khoản nào của KH các khoản thanh toán, các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng các Dịch Vụ NHĐT.
3. KH chịu trách nhiệm thanh toán đối với các khoản phí điện thoại và các khoản phí mà các nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến của KH thu khi KH thông qua dịch vụ của các nhà cung cấp này để sử dụng Dịch Vụ NHĐT của NH.

Điều 13. Các Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử Cụ Thể

1. Dịch vụ Internet Banking – VPBank Online (i2b)
 - a) VPBank Online là một Dịch Vụ NHĐT của NH cho phép KH thực hiện một số giao dịch ngân hàng thông qua các thiết bị điện tử có kết nối mạng Internet.
 - b) Điều kiện của KH khi sử dụng Dịch Vụ VPBank Online:
 - (i) KH có Tài Khoản thanh toán và/hoặc Tài Khoản thẻ hoặc có giao dịch tại/qua NH; và
 - (ii) Có máy tính kết nối internet.
 - (iii) Các điều kiện khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ.
 - c) Tùy thuộc vào chính sách của NH từng thời kỳ, các Giao Dịch NHĐT được thực hiện thông qua Dịch vụ VPBank Online có thể bao gồm:
 - (i) Truy vấn thông tin các Tài Khoản của KH mở tại NH.
 - (ii) Chuyển tiền từ tài khoản thanh toán của KH tới tài khoản khác mở tại VPBank hoặc ngân hàng khác tại Việt Nam.
 - (iii) Thực hiện thanh toán trực tuyến.
 - (iv) Mở và tắt toán tiền gửi tiết kiệm trực tuyến.
 - (v) Vay vốn trực tuyến.
 - (vi) Truy vấn thông tin lịch sử giao dịch của KH.
 - (vii) Thanh toán hóa đơn điện tử.
 - (viii) Nạp tiền vào tài khoản thuê bao điện thoại di động.
 - (ix) Tra cứu thông tin liên quan đến hoạt động của NH bao gồm: Thông tin liên quan đến địa chỉ ATM, Chi nhánh, Phòng Giao Dịch; Thông tin về các chương trình khuyến mại; Thông tin tỷ giá, lãi suất hiện hành; các thông tin khác theo quy định của NH trong từng thời kỳ.
 - (x) Tạo PIN và thay đổi PIN cho thẻ.
 - (xi) Khởi tạo mã giao dịch rút tiền tại ATM mà không cần thẻ vật lý.

- (xii) Cập nhật thông tin KH.
- (xiii) Các giao dịch khác do NH cung cấp từng thời kỳ.

d) Tùy từng Giao Dịch NHĐT mà KH tham gia, ngoài các nội dung tại Bản Điều Khoản & Điều Khoản này, KH có nghĩa vụ tuân thủ các chỉ dẫn cũng như các điều khoản, điều kiện tương ứng của Giao Dịch đó. Các điều khoản, điều kiện này sẽ được NH cung cấp tới KH khi KH tham gia Giao Dịch NHĐT cụ thể.

2. Dịch vụ Mobile Banking – VPBank Mobile

- a) VPBank Mobile là một Dịch vụ NHĐT của NH cho phép Khách Hàng thực hiện một số giao dịch ngân hàng thông qua ứng dụng VPBank Mobile được cài đặt trên thiết bị cầm tay như điện thoại di động, máy tính bảng có kết nối internet.
- b) Điều kiện sử dụng Dịch vụ VPBank Mobile – Mobile Banking:
 - (i) KH có tài khoản thanh toán và/hoặc tài khoản thẻ và/hoặc có giao dịch tại/quá NH.
 - (ii) Khách Hàng sở hữu thiết bị di động có khả năng kết nối internet như điện thoại di động, máy tính bảng (loại trừ máy tính để bàn, máy tính cầm tay) và thiết bị di động của Khách Hàng phải đạt điều kiện: (1) Có màn hình cảm ứng; (2) Có kết nối Internet; (3) Sử dụng hệ điều hành Android/iOS/WindowPhones.
 - (iii) Các điều kiện khác theo quy định của NH từng thời kỳ.
- c) Tùy thuộc vào chính sách của NH từng thời kỳ, các Giao Dịch NHĐT mà KH được thực hiện thông qua dịch vụ VPBank Mobile có thể bao gồm tất cả các giao dịch được thực hiện theo Dịch vụ VPBank Online.
- d) Tùy từng Giao Dịch NHĐT mà KH tham gia, ngoài các nội dung tại Bản Điều Khoản & Điều Khoản này, KH có nghĩa vụ tuân thủ các chỉ dẫn cũng như các điều khoản, điều kiện tương ứng của Giao Dịch đó. Các điều khoản, điều kiện này sẽ được NH cung cấp tới KH khi KH tham gia Giao Dịch NHĐT cụ thể.

3. Dịch vụ Phone Banking

- a) VPBank Phone Banking là một Dịch Vụ NHĐT được NH cung cấp cho KH theo yêu cầu của KH thông qua cuộc gọi, tin nhắn từ số điện thoại mà KH đã đăng ký với NH.
- b) Điều kiện sử dụng Dịch vụ Phone Banking:
 - (i) Khách Hàng có tài khoản thanh toán và/hoặc tài khoản thẻ và/hoặc có giao dịch tại/quá NH.
 - (ii) Khách Hàng sở hữu điện thoại di động sử dụng dịch vụ mạng viễn thông của các tổ chức cung ứng tại Việt Nam và có đăng ký số điện thoại di động tham gia Dịch Vụ với NH.
 - (iii) Số điện thoại của KH không bị khóa thuê bao hoặc trong tình trạng không sử dụng được theo điều kiện từng thời kỳ của các mạng viễn thông.
 - (iv) Các điều kiện khác theo quy định của NH từng thời kỳ.
- c) Tùy thuộc vào chính sách của NH từng thời kỳ, các giao dịch được thực hiện thông qua dịch vụ Phone Banking có thể bao gồm:
 - (i) Chuyển khoản, thanh toán từ tài khoản thanh toán của KH tới tài khoản khác mở tại NH hoặc ngân hàng khác tại Việt Nam.
 - (ii) Truy vấn số dư Tài Khoản của KH mở tại NH.
 - (iii) Truy vấn địa điểm đặt máy ATM của NH.
 - (iv) Truy vấn tỷ giá ngoại tệ.

- (v) Truy vấn lãi suất huy động và lãi suất vay.
 - (vi) Thanh toán hóa đơn trực tuyến.
 - (vii) Nạp tiền vào số điện thoại do KH lựa chọn.
 - (viii) Nhận thông báo liên quan đến giao dịch của Khách Hàng thực hiện tại NH hoặc các biến động liên quan đến Tài Khoản.
 - (ix) Đăng ký, hủy đăng ký sử dụng các sản phẩm, Dịch Vụ mà NH có triển khai qua kênh Phone Banking
 - (x) Các giao dịch khác do NH triển khai từng thời kỳ.
- d) Tùy từng Giao Dịch NHĐT mà KH tham gia, ngoài các nội dung tại Bản Điều Khoản & Điều Khoản này, KH có nghĩa vụ tuân thủ các chỉ dẫn cũng như các điều khoản, điều kiện tương ứng của Giao Dịch đó. Các điều khoản, điều kiện này sẽ được NH cung cấp tới KH khi KH tham gia Giao Dịch NHĐT cụ thể.
4. Các Dịch Vụ NHĐT khác: NH có thể cung ứng các Dịch Vụ NHĐT khác theo chính sách và khả năng của NH trong từng thời kỳ. Quy định, điều kiện sử dụng Dịch Vụ sẽ được NH cung cấp cho KH khi KH đăng ký sử dụng các Dịch Vụ này.
5. Tùy từng thời điểm, NH có thể quyết định việc bổ sung, chỉnh sửa, chấm dứt việc cung cấp một hoặc một số loại Dịch Vụ và/hoặc Giao Dịch NHĐT. Cùng với việc bổ sung, chỉnh sửa việc cung cấp Dịch Vụ, Giao Dịch NHĐT, NH có thể sẽ sửa đổi nội dung Bản Điều Khoản & Điều Khoản này và/hoặc bổ sung các điều khoản, điều kiện tương ứng. Khi KH đăng ký và/hoặc sử dụng các Dịch Vụ, Giao Dịch NHĐT được bổ sung, chỉnh sửa, KH đồng ý rằng các quyền và nghĩa vụ của KH sẽ được ràng buộc bởi Bản Điều Khoản & Điều Khoản này và bất kỳ điều khoản, điều kiện khác được NH sửa đổi, bổ sung tương ứng (nếu có).

Điều 14. Trao Đổi Thông Tin, Sửa Đổi Bổ Sung, Luật Điều Chỉnh Và Hiệu Lực

1. NH sẽ thông báo cho KH các vấn đề liên quan tới Dịch Vụ cũng như sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về chính sách của VPBank đối với Dịch Vụ này bằng một trong các phương thức liên hệ do VPBank triển khai từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn phương thức gửi văn bản thông báo tới địa chỉ của KH, gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS tới số điện thoại của KH, gửi email tới KH, thông báo trên website chính thức của NH (website: www.vpbank.com.vn).
2. Các Bên thống nhất đồng ý rằng địa chỉ, số điện thoại và email của KH như nêu tại Khoản 1 nêu trên là địa chỉ, số điện thoại và email mà KH đã đăng ký với NH và được NH lưu trữ trên hệ thống. KH được coi là đã nhận được thông báo của NH khi NH đã thông báo bằng các phương thức nêu trên tới địa chỉ, số điện thoại, email của NH. Trường hợp NH có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ thì phải thông báo cho NH bằng văn bản; nếu không thông báo thì NH có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại và email cũ và mặc nhiên coi như KH đã nhận được thông báo khi NH thông báo tới địa chỉ, số điện thoại và email này và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc KH.
3. KH đồng ý rằng, NH có quyền sửa đổi, bổ sung nội dung của Bản Điều Khoản & Điều Khoản này trên cơ sở bảo đảm việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật. NH sẽ thông báo cho KH về việc sửa đổi, bổ sung Bản Điều Khoản & Điều Khoản này và các thông tin về sản phẩm, chương trình liên quan đến Dịch Vụ (nếu có) bằng nhưng không giới hạn bởi một trong các hình thức sau: bằng văn bản, qua email, SMS hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử chính thức của NH (website: www.vpbank.com.vn).
4. KH được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của NH nếu KH tiếp tục sử dụng Dịch Vụ sau thời điểm NH thông báo.

5. NH có thể tạm ngừng hoặc chấm dứt tất cả hoặc bất kỳ Dịch Vụ NHĐT nào của KH mà không cần thông báo cho KH. KH có thể yêu cầu NH chấm dứt việc sử dụng Dịch Vụ NHĐT vào bất kỳ lúc nào bằng văn bản đề nghị chấm dứt Dịch Vụ cho NH. Việc chấm dứt sẽ có hiệu lực khi NH chấp thuận. Các nghĩa vụ của KH với NH và của NH với KH phát sinh trước ngày NH chấm dứt cung cấp Dịch Vụ cho KH vẫn tiếp tục có hiệu lực cho đến khi KH và NH hoàn tất các nghĩa vụ tương ứng.
6. Bản Điều Khoản & Điều Kiện này được điều chỉnh bởi luật pháp hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Nếu bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào trong bản này hay bất kỳ phần nào hoặc khoản mục nào của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này bị tuyên bố là không có hiệu lực hay không thể cưỡng chế thi hành bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thì những điều khoản hay điều kiện đó sẽ không làm vô hiệu các điều khoản và điều kiện, các phần hoặc các khoản mục khác của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này.
7. Những nội dung nào chưa được quy định trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này sẽ thực hiện theo các quy định sản phẩm, Dịch Vụ của VPBank và các quy định của pháp luật có liên quan.
8. Trong trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào mà các bên không giải quyết được bằng thương lượng trên tinh thần hợp tác, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, thì tranh chấp đó sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
9. Các điều khoản và điều kiện của Bản Điều Khoản & Điều Kiện này có hiệu lực và được áp dụng với KH kể từ ngày KH đăng ký sử dụng Dịch Vụ NHĐT của NH và được NH chấp thuận cho đến khi NH và KH đã thực hiện xong toàn bộ quyền và nghĩa vụ theo Bản Điều Khoản & Điều Kiện này, quy định của NH và các văn bản, quy định có liên quan của pháp luật.
10. KH xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các điều khoản và điều kiện về Dịch Vụ trong Bản Điều Khoản & Điều Kiện này, các quy định khác của NH liên quan đến Dịch Vụ và các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam có liên quan.